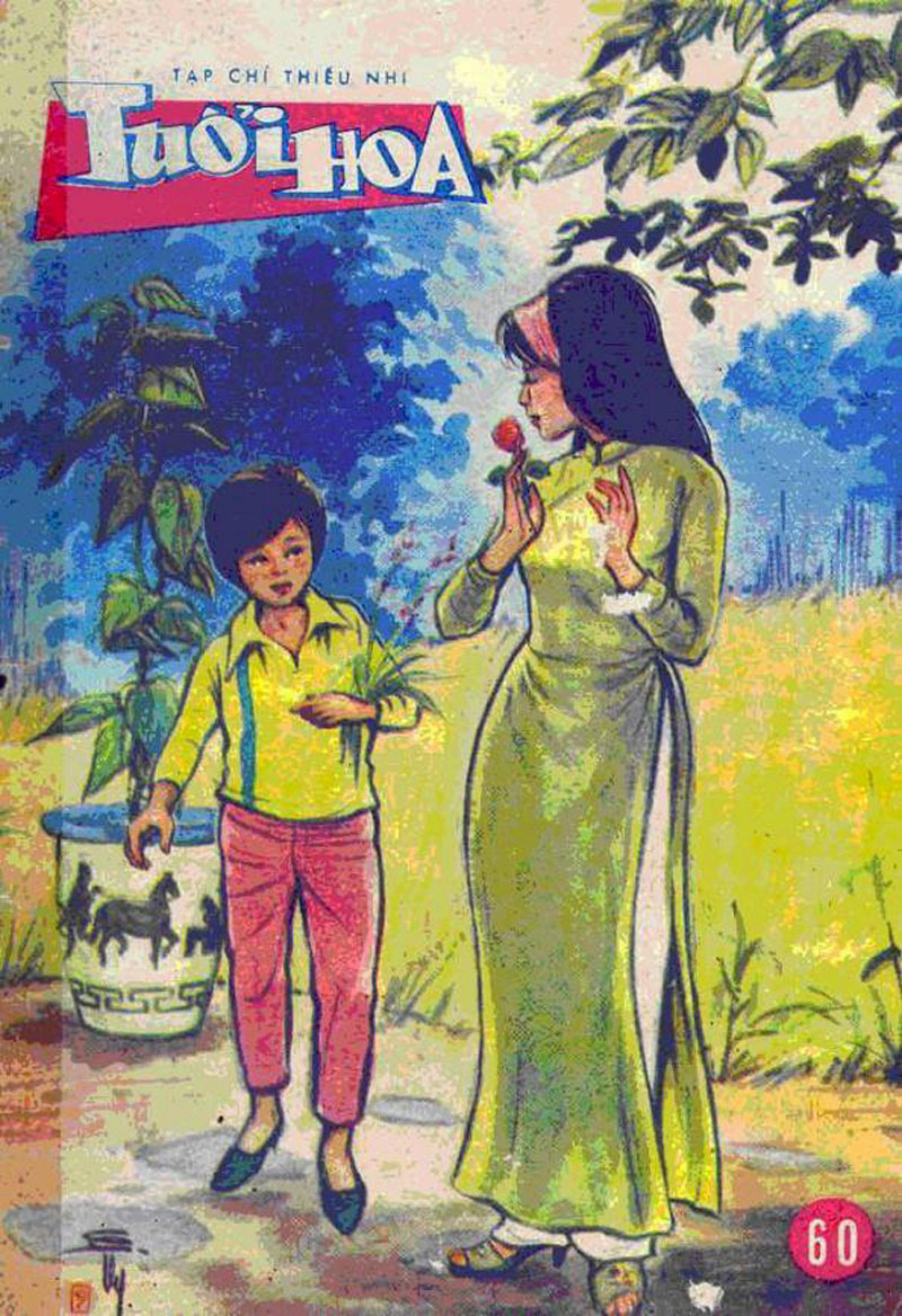


TẠP CHÍ THIẾU NHI

TUỔI HOA



Số 60

NGÀY 1 THÁNG 1
1967

CHỦ NHIỆM
CHÂN-TÍN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN
TRƯỜNG-SƠN

QUẢN-LÝ
TRẦN-VĂN-VŨ

Tạp-chí Thiếu-Nhi TUỔI-HOA xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa-soạn : 38, Kỳ-Đông, Saigon. Dây nói : 20.318. Giá mỗi số 7đ. Miền Trung và Cao Nguyên Trung phần 8đ. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 150đ ; Miền Trung và Cao nguyên thêm 35đ. cước phí Máy bay. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn-Trường-Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên ông Trần-văn-Vũ

Đọc trong số này :

Tình tương-ái	VŨ-CHINH	3
Hoa đồng nội	HUYẾT-PHƯƠNG-TÂM	8
Tiếng chuông dưới đáy biển	TRƯỜNG-SƠN	21
Bệnh thời đại	HOÀNG-LINH-SƠN	26
Sóng thần	VŨ-PHƯƠNG-TRÌNH	28
Lịch-sử phát minh của loài người	HOÀNG-ĐĂNG-CẤP	37
Mảnh vườn của Bé	TRỊNH-CHÍ	44
Dzic-Dzác	QUYÊN-DI	51

Vũ

Chinh

tình Tương-ái

Sáng nay Thủy đến trường thật sớm. Vào lớp, Thủy đưa mắt tìm Vân ngay, nhưng chẳng thấy Vân đâu. Thủy nhìn ra sân chờ đợi Thời gian qua mau. Sắp đến giờ học rồi. Thủy thất vọng bóng Vân mù mịt. Vân đã lỗi hẹn. Chiều qua, trước khi chia tay về nhà, Thủy dặn Vân sáng mai nhớ đi sớm, thật sớm hơn thường ngày để ra sau vườn hoa bắt bướm ép tập chơi. Vân gật đầu nói Thủy đừng có lo, Vân sẽ đi sớm sớm nhất thế giới. Thủy bật cười vì câu nói khôi hài của bạn... Thế mà bây giờ, Vân đã quên, đã lỗi hẹn. Thủy nghe giận Vân vô cùng. Thủy tiếc rẻ một buổi sáng đẹp trời như hôm nay.

Tiếng chuông reo. Thủy bỏ bàn học, ra ngoài, xếp hàng. Vẫn chẳng thấy Vân. Bây giờ Thủy chợt nghe lo cho Vân nhiều hơn là giận Vân. Chắc Vân có điều gì bận rộn. Nhưng điều ấy có thiệt gì cho Vân không?

Khi đã ngồi vào bàn học rồi, Thủy vẫn ngó mông ra ngoài. Bầu trời xanh và trong. Khu vườn trước mặt dường như đẹp hơn thường ngày. Trong một góc vườn, vài cánh bướm bay chập chờn. Những cánh bướm mà Thủy ao ước được ép nhẹ nhàng, thật nhẹ nhàng trên

những trang giấy nguyên trinh. Nhưng, hôm nay, Vân đã nghỉ học, những cánh bướm đẹp đó sẽ bay đi, và Thủy sẽ còn ao ước mãi.

Tiếng gõ thước của thầy Dương làm Thủy giật mình, ngó vội lên bảng đen. Vừa lúc Vân chợt xuất hiện trước cửa lớp, rụt rè, ngần ngại, phân vân. Và Vân bước vào lớp với những bước thật nhẹ, thật e dè, trước những cặp mắt soi mói của bạn bè. Vân đến ngồi bên Thủy, nhìn Thủy, nhưng Thủy quay đi. Tiếng thầy Dương vẫn trầm đều. Vân biết Thủy giận mình, nhưng cũng không biết nói gì.

Lát sau, có thông cáo của văn phòng Hiệu Trưởng đưa lên. Thông cáo nói về sự cứu giúp đối với nạn lụt miền Tây. Cả lớp yên lặng sau khi thông cáo đó được đọc lên. Mọi người như có vẻ suy nghĩ.

Thầy Dương không tiếp tục bài học, nói thêm về ý nghĩa của sự cứu giúp. Sau khi nói sơ qua những địa thế của những nơi bị lụt, cũng như mực nước cao nhất đến thấp nhất của những nơi ấy, thầy nhấn mạnh :

— Đây là một cuộc cứu trợ thật cấp thời đối với các nạn nhân thủy

tại. Chúng ta, những người sống yên ổn, những người may mắn không bị Thủy hỏa đe dọa mạng sống và tài sản, không có quyền khoanh tay ngồi nhìn người đồng loại bị nước lũ cuốn đi, cũng như không có quyền an vui trước cảnh màn trời chiếu nước của hàng vạn đồng bào ruột thịt chúng ta. Dù một bát gạo thừa, dù một chén cơm khô, dù một manh áo vải, chúng ta ít nhất cũng cần phải làm một cái gì có ý nghĩa trước tai nạn ghê gớm đó.

Một miếng khi đói bằng một gói khi no. Chúng ta đã từng đi sâu vào chi tiết của câu tục ngữ đó, nhưng có lẽ chưa được thực hành cho đúng nghĩa. Vậy thì, bây giờ, hoàn cảnh bi thương của đồng bào miền Tây đã hiện hiện trước mắt, chúng ta còn đợi gì nữa, hãy hăng hái lên, làm một việc thiện giúp đỡ những người cùng tổ quốc thân yên.

Tiếng thầy Dương cất cao lên, trầm dần xuống, loăng đi trong vùng im lặng, cả lớp bất động. Những cặp mắt nai tơ bắt đầu nhu lại suy tư.

Lại tiếng thầy Dương :

— Bắt đầu từ giờ này, chúng ta hãy phát động một phong trào cứu lụt miền Tây. Chúng ta hãy đem hoặc tiền mặt hoặc quần áo vật dụng đến đây để góp phần giúp đỡ đồng bào nạn nhân. Đây là công cuộc từ thiện, không bắt buộc đóng ít hay nhiều, chỉ qui ở tấm lòng vàng của chúng ta mà thôi. Phong trào này được phát động trong hai ngày, quá hai ngày đó, các trò hãy đem các vật dụng đến các tổ chức từ thiện xã hội khác, ngoài học đường.

Ở đây, tôi cũng cho các trò biết, vì thiếu thốn phương tiện, nên các cuộc lạc quyên không được thành hình. Do đó chỉ tổ chức lạc quyên trong phạm vi nhà trường mà thôi.

Thầy vừa dứt lời, trăm bàn tay giơ cao lên, giơ cao lên với những đồng bạc dùng tiêu quả sáng. Thầy Dương cảm động trước tấm lòng vàng của những cô học trò còn hồn nhiên bé bỏng. Thầy chớp mắt mấy cái, sung sướng với cái công trình dạy dỗ uốn nắn của mình từ bấy lâu nay.

Từ nãy giờ, Vân vẫn suy nghĩ nhiều về lời nói của thầy Dương. Hình ảnh những bề nước mênh mông trắng xóa, những gia đình nheo nhóc với cảnh chiếu nước màn sương càng lúc càng rõ hiện trước mắt Vân. Vân thấy mình muốn khóc lên vì cảm động. Ôi ! Những cặp mắt trẻ thơ trên những biển nước tàn bạo. Định mệnh tàn nhẫn quá, đã làm cho quê hương này tan nát vì chiến tranh, giờ lại càng tan nát hơn vì thủy hỏa.

Những bàn tay của các bạn cùng lớp đã vươn lên đóng góp cứu lụt, nhưng hãy còn thiếu bàn tay của Vân. Mắt Vân dần chặt xuống bàn vẽ suy tư. Vân thấy mình lạc lõng giữa những tấm lòng nhân từ của các bạn. Vân thấy tủi thẹn lạ. Đâu phải Vân không có lòng hảo tâm nhưng nhà Vân nghèo quá, nghèo đến nỗi khi đi học, Vân chỉ ăn qua loa vài chén cơm nguội cho đỡ dạ, ngoài ra Vân không bao giờ có tiền để tiêu quả vật. Cha Vân trước đây vì một tai nạn rủi ro, đã bị tàn phế thân thể. Do đó ông không còn làm gì được nữa. Gánh nặng gia đình đổ trút hết cho má Vân. Má Vân lo tất cả. Ngần ấy, đối với Vân là cả

một ơn nghĩa cao nặng. Vì thế, Vân không muốn đòi hỏi thêm gì nữa.

Một bàn tay đặt lên vai Vân. Vân quay lại.

— Vân đóng tiền chưa?

Vân khẽ lắc đầu:

— Chưa Tuyến à.

Tuyến trợn mắt:

— Sao vậy. Chắc Vân để quên tiền ở nhà hả. Vân lấy của Tuyến nè.

Vân cảm động:

— Cảm ơn Tuyến. Nhưng vẫn không nhận đâu.

— Có gì Vân phải ngại.

Mặc cho Tuyến nài ép, Vân vẫn cương quyết từ chối. Vì Vân nghĩ đây là một việc cứu giúp, một công cuộc từ thiện, phải do đồng tiền nhặn của chính mình mới đáng quý.

Hờn dỗi, Tuyến quay đi. Vân đưa tay ôm mặt...

..

Vừa vá xong chiếc áo cuối cùng, Vân nghe ngoài ngõ tiếng chó sủa, rồi tiếng xe thắng rít. Vân chồm ra ngoài:

— Ô! Loan... vào đây!

Loan dựng xe vào gốc cây, theo Vân bước vào nhà.

— Sao; Loan, việc xong rồi chứ!

Loan mỉm cười:

— Xong hay không xong cũng để yên đó. Bây giờ cô nướng cho tôi ly nước uống đi. Khát muốn cháy cổ đây nè.

Đổ ly nước trên tay Vân, Loan đưa lên miệng uống ừng ực. Vân nhìn Loan, lòng dâng niềm thương yêu vô vàn.

Loan móc trong túi ra một sấp giấy dày cộm. Loan kéo Vân ngồi bên. Tim Vân đập mạnh lên. Vân hồi hộp.

— Đây là giấy phép của bộ xã hội cấp cho trường Loan đó. Bản này là bản sao, nhưng cũng dùng tạm được, vì có chữ ký thị thực của chánh quyền. Đây là sấp giấy huy hiệu để mình gắn vào áo người hảo tâm. Đây đủ chữ «nàng Mây».

Vân siết mạnh tay Loan:

— Cảm ơn Loan thật nhiều.

— Đó, cô lại khách sáo rồi. Thôi bỏ đi tám.

Cả hai cười to lên. Loan hỏi:

— Chừng nào Vân đi.

— Có lẽ ngay chiều nay.

— Máy giờ?

— 3 giờ.

— Mình Vân thôi sao.

— Có lẽ Vân sẽ kéo thêm em Vân và vài bạn khác.

— Nhớ chờ Loan với nghen.

Vân nắm tay bạn:

— Loan cũng đi nữa sao. Thôi ở nhà dưỡng sức đi, đi nguyên hai ngày trời rồi không mệt sao. Đổ khỏi bệnh đó nghen.

Loan lắc đầu:

— Ô! Sức mấy mà Loan bệnh được. Loan nhứt định đi theo Vân đó.

..

Vân về nhà khi trời vừa chập tối. Ngõ hẻm vắng tanh. Tiếng côn trùng bắt đầu vang vọng khắp nơi. Loan đã chia tay bọn Vân về nhà từ khi bạn cảm thấy choáng váng mặt mày. Có lẽ qua những ngày dốc toàn lực cho nhiệm vụ, những ngày đi giữa trời nắng chang chang, Loan đã bị cảm nặng. Vân muốn khóc khi thấy Loan đi bước xiêu bước vẹo. Vân muốn dìu bạn về nhà, nhưng Loan không chịu, vả lại Vân còn cả một gánh nặng đang chờ. Đó là dìu dắt những người bạn đi lạc quyền suốt cả buổi chiều ở khu phố hạng trung.

Vân đã tỏ ra là một người lãnh đạo thật gương mẫu dù mệt mỏi lắm vẫn chẳng than phiền gì. Bọn Vân chia nhau vào từng nhà một, nói rõ ý nghĩa của cuộc lạc quyền và kêu gọi đóng góp. Bọn Vân được hưởng ứng nhiệt liệt. Chỉ ở khu phố nhỏ này, bọn Vân đã thu được một số tiền mặt kha khá và những vài vốc tương đối. Ngăn ấy đã là những dòng nước ngọt mát xoa dịu cơn mệt mỏi đang vây quần bọn Vân.

Sáng nay vân đã nghỉ học, và có lẽ sáng mai cũng thế. Vân biết như vậy mình đã gây một hiểu lầm cho cả lớp kể cả thầy Dương. Họ sẽ nói gì về Vân? Nói Vân trốn nhiệm vụ chẳng? Nhưng Vân đã yên tâm khi biết rồi đây hiểu lầm ấy sẽ bị phá tan bằng hành động của Vân đang làm.

Dùng qua loa vài chén cơm, không nghỉ ngơi, Vân sắp xếp gọn ghề những vật dụng thu được. Vân muốn ứa nước mắt trước những chiếc áo đủ cỡ, có chiếc và vùi chần chịt, có chiếc còn nguyên lành thơm mùi long não. Rồi đây

những chiếc áo đơn sơ này sẽ được khoác lên cho những gia đình bị con nước tàn phá nhà cửa. Họ sẽ nghe ấm lại giữa những cơn gió lạnh xé da. Họ sẽ thấy mình không bị bỏ rơi, rồi niềm hy vọng bắt đầu len dậy.

Có tiếng động phía sau Vân. Vân quay lại. Ba Vân đang khập khễnh chống nạng đến bên Vân. Ông đi một cách khó nhọc dù có sự dìu đỡ của Nga, em Vân.

Tiếng Ba Vân :

— Con đi lạc quyền được nhiều không Vân?

— Dạ cũng khá nhiều.

— Ngày mai có đi nữa không?

Vân gật đầu :

— Dạ, có.

Vân quay về phía Nga :

— Nga. Sao không đi ngủ cho đỡ mệt đi. Ngồi đó làm chi?

Nga phụng phịu :

— Em chưa buồn ngủ.

— Chưa buồn ngủ cũng phải đi nằm một chút cho đỡ mệt chứ em ngồi hoài vậy ..

Ba Vân tiếp lời :

— Chị con nói phải đó Nga. Đi ngủ đi con. Ngày mai còn đi nữa Nga nghe lời, phóng lên giường nằm yên, lát sau đã ngủ khò.

Tiếng Vân :

— Con Nga nó thật khỏe ghê. Đi suốt ngày mà chẳng than mệt, than mỏi gì cả. Có thể nói nó là người hăng hái nhất trong bọn đó Ba.

Ba Vân đưa tách nước lên miệng uống, nhìn con với vẻ hài lòng ..

— Chị Vân ơi! Chúng mình đi khu phố này rồi mà.

Đang đi trước, nghe em nói, Vân giật mình quay lại:

— Thật sao Nga?

Nga nói với vẻ chắc chắn:

— Thật mà, nè, chị coi căn nhà thuốc tây Tân — lập đó. Hôm qua, khi mình vô, một con chó bẹc giê nhảy ra và chị...

Vân bịt miệng em lại, đôi má bắt đầu đỏ ửng:

— Thôi, đừng... nhắc nữa. Chị nhớ ra rồi.

Kim nắm tay Vân:

— Thôi ta trở lại đi.

Vân đề nghị:

— Bây giờ tụi mình rẽ vào hẻm này đi. Ô.K không?

— Ô.K!

Cả bọn tiến sâu vào hẻm.

— Chị Vân. Em và Kim vào nhà này nghen.



— Ừ! Nhưng coi chừng chó đó.

Kim và Vân đồng nở nụ cười. Kim gõ cửa nhẹ nhẹ.

Lát sau, có tiếng guốc lẹp xẹp.

Tiếng một cụ già:

— Các cháu muốn hỏi ai?

— Dạ, thưa cụ, chúng cháu là học sinh trường V.T, hôm nay chúng cháu đến với...

Như đã đọc thấy bằng tên trên ngực áo của Kim, cụ già ngắt lời Nga:

— À! Già biết rồi. Hôm nay các cháu đến để quyền tiền cứu lụt chợ gì. Các cháu vào đây, ngồi uống nước đi, chờ già một chút nghe.

— Dạ.

Không đầy phút sau, cụ già trở ra với một bọc gạo đựng trong bao ni lon và một số quần áo trẻ em.

Cụ già nói:

— Vì già nghèo quá, nên không có gì ngoài những vật mọn này, các cháu đừng chê nghen.

— Dạ chúng cháu đâu dám thế. Trái lại, chúng cháu thay mặt những nạn nhân bị lụt, thành thật cảm ơn cụ thật nhiều.

Kim và Vân kiêu từ lui ra. Cụ già nói với theo:

— Trời ơi! Đi xa xuôi mà không cháu nào đem theo nón căm, đen da hết làm sao.

Kim quay lại cười thật tươi. Bỗng Kim la lên:

— Chị Vân đâu rồi Nga.

Nga cũng hoảng hốt:

— Hồi nãy chỉ nói chỉ đứng ở đây mà.

Kim đưa tay chỉ về xa.

XEM TRANG 42

HOA

ĐỒNG

NỘI

VĨNH mở choàng mắt khi nghe tiếng gà của bác Tư gáy rộ sau nhà. Mọi khi vừa nghe nó đã vùng dậy đi rửa mặt. Nhưng hôm nay nó cảm thấy khó chịu, cái nóng từ đâu bay về đậu ở hai bên thái dương và đầu khiến nó có cái cảm tưởng của một người "sưởi cho ấm" trong lúc trời đang nắng gắt. Nó nhếch môi mỉm cười với cái ý nghĩ ngộ nghĩnh ấy. Rồi nó nhắm mắt lại, lắng nghe tụi chim đang thăm thi tâm sự. Chúng nó nói chuyện gì mà vui đến thế, tưởng không bao giờ dứt nhưng lại đúng giờ lắm. À thì ra tụi này có "kỷ luật" lắm mà ! Vinh lại mỉm cười vì nó cũng đặt ra luật lệ mà mấy "tự" chẵn trâu đều răm rắp tuân hành. Nó muốn vùng dậy đề nhảy ra đồng, nhong nhóng trên mình trâu, nghe ngao một bản đồng dao trong lúc mặt trời đang ngủ vùi sau mấy rặng núi đặng Đông. Nhưng nó lại làm biếng, kéo chiếc chăn rách nát phủ lên bụng, nhắm mắt lại để dỗ giấc ngủ. Nhưng chỉ lát sau, một tràng lín lo từ đầu

cồng vọng vào đúng là giọng thằng Danh làm nó vụt chỗi dậy :

— Vinh ơi .. dậy chưa ? Mau đi mầy, có chuyện hấp dẫn lắm !

Không đáp, Vinh lẳng lặng ra sau súc miệng và tạt vào bàn lấy mấy củ khoai mà má nó đã dành phần cho vào túi, vớ lấy chiếc ná cao su quàng vào cổ, chọn một túi đầy đạn tròn đoạn hấp tấp ra cửa.

Bây giờ trời đã sáng, sương sớm vẫn chưa nở rời mấy ngọn cây. Gió ban mai mát lạnh đùa cợt trên người Vinh và len qua chỗ rách của chiếc áo để chọc lét vào da thịt nó. Vinh nghe nhồn nhột khắp người. Nó đưa tay bịt chỗ rách đoạn đếm bước đến chuồng trâu. Nói là chuồng cho oai chứ thật ra đấy chỉ là một mái rá rách nát không che nổi nắng mưa, đề lên bốn cây cột tre đã mục, gần muốn gãy. Còn ba con trâu và một con bò thì đêm nào cũng buộc chặt vào cọc và sáng nào nó cũng dẫn chúng đi ăn. Đó là nguồn sống của gia đình nên Vinh "cưng" chúng lắm.

Đến trước chuồng, Vinh dừng lại. Ngắm lũ trâu phục-phịch, con bò vì đại. Nó nghĩ nó là một anh hùng tứ chiếng, một hiệp sĩ đầu thai lộn kiếp. Trong đầu óc non nớt của nó, không những có những ý nghĩ ngây thơ mà đôi lúc còn ngộ nghĩnh nữa. Nó mở dây buộc lừa trâu đi trước và rất nhanh, nó phóng lên mình chú bò đực ra roi. "Đoàn chiến mã trong trí tưởng tượng" của Vinh dẫn nó tiến ra đồng.



Ngồi trên lưng bò, mắt Vinh lim dim, môi nhếch lên kiêu hãnh. Nó nghĩ nó là một Bill Cody do những mẩu chuyện thằng Danh kể lại. Bằng một giọng trịnh thượng, nó kê miệng sát vào tai chú bò vàng :

— To như mày mà phải đợi tao dẫn mới đi ăn được. Sao mày ngốc thế, hử Dăm-Bô ?

Con bò không biết gì cả, ngỡ chủ quát đi nên nó càng phi nhanh thêm. Bốn chân con vật nện thành thịch bên đường như điệu reo trong lòng Vinh, Vinh phơi phới vui khi thấy thằng Danh đang ngất ngưỡng trên lưng con bò bướng mà chúng thường gọi là con Xích Thổ. Thấy Vinh thằng Danh lên tiếng :

— Tưởng mày chết ở đâu rồi ấy chứ !

Hai đứa cùng cười. Vinh vụt hỏi :

— Danh này, có chuyện gì hấp dẫn đâu, kể tao nghe coi !

Nói xong Vinh mỉm cười, vì nó thấy giọng mình cũng « quyền » lắm. Riêng thằng Danh thì không lấy làm khó chịu, vì chúng quen nhau lâu lắm rồi. Danh nói :

— Có một nhóc tỳ dám khiêu chiến với tụi mình. Mày thử nghĩ, tao với mấy thằng bạn ngồi trên lưng « ngựa » cho phi nước đại về nhà, cứ như Triệu - Tử - Long ấy chứ. Thế mà thằng nhóc đã không tán thưởng mà còn bảo tao điên. Thế có ức không ?

Vinh gật đầu :

— Ức thật. Thế mà mày với con nhà Míc-xơ-lanh không dám « đốp » nó à ?

Thằng Danh cung tay :

— Ông đâu có sợ. Nhưng...

— Nhưng gì ?

— Nhưng chưa có lệnh mầy, tao chưa dám ra tay.

Vinh bật cười. Trong chốc lát, nó nghĩ nó là một chủ soái chung quanh nó là những dũng sĩ sẵn sàng chết vì nó. Với ý nghĩ ấy, Vinh vỗ vai Danh :

— Mầy khá lắm, tao không bao giờ đề mầy bị nhục đâu. Nhưng Danh này...

— Gì đấy Vinh ?

— Thằng nhóc bao lớn và vẻ mặt ra sao ?

— Ồi ! thằng nhóc ồm ồm lắm, thoát trông tao tưởng thánh Cam - Địa tái sinh. Nhưng vẻ mặt nó thì chao ôi, coi đời chưa bằng nửa hột cát. Thằng đó tưởng nó đi học là sang, còn tụi mình là thứ bỏ. Nhìn cái dáng khinh khỉnh của nó ông muốn đập quá !

Vinh cung tay, dấm dứ vào không khí :

— Được rồi, nhóc tỳ sẽ nhận được sự trả thù của tao.

Danh mỉm cười :

— Nhưng mầy chơi bằng cách nào ? Mọi da đỏ à ?

— Ồi, trò đó xưa rồi. Đời này nửa mới nửa cũ thì phải chơi trò bán cò bán kim mới đúng điệu.

— Thế nghĩa là sao ?

Vinh vỗ vai thằng Danh :

— Mầy kém đến thế cơ à ? Bán cò bán kim là nửa mới nửa cò ấy.

Danh « à » lên một tiếng. Nó dương đôi mắt nai tơ ra nhìn Vinh với vẻ thán phục :

— Mầy tiếp đi.

— Bây giờ nhé, mầy, con nhà Tiu, con nhà Míc-xơ-Lanh phục quanh con đường thẳng nhóc thường đi. Đợi thẳng nhóc lọt vào vòng vây rồi, tao sẽ hành sự sau. Lúc ấy sẽ có một bất ngờ lý thú xảy ra...

Danh giục :

— Mầy làm cứ như là truyện trinh thám ấy Kề tao nghe đi.

— Nếu kể thì còn gì lý thú nữa đâu, phải không mầy ?

— Ừ nhỉ !

Trông gương mặt con nhà Danh dờ ra, Vinh thấy thương hại quá. Nó lần túi lấy ra một củ khoai dúi vào tay Danh :

— Ăn đi mầy, phần của tao đấy.

Rồi hai đứa cùng bóc vỏ ra ăn. Trước mắt, chúng đã thấy ngôi miếu cổ hiện ra. Ngôi miếu này nằm khiêm tốn trên một gải đất rộng lớn bị bỏ hoang, là « kho quân nhu » của giới trâu bò. Đây cũng là nơi tụ tập của những tay anh hùng mã thượng... chẵn trâu. Chúng nó có thể chạy mỗi cả chân, thực hiện mọi trò chơi một cách dễ dàng vì cây cối ở đây khá nhiều và rất xa nhà cửa nên không sợ ai quấy rầy cả.

Hai đứa đến nơi đã thấy bảy, tám con bò đang gặm cỏ non và hai tịt chần bò nằm ngửa trên cỏ. Vinh đang hắng một tiếng, đã thấy một thằng nhóc mập như một gã ba Tầu chạy đến. Vinh bảo:

— Đem bò trâu ra cột hộ tao. Nhớ nối dây cho dài ra nhé. Hôm qua bò tao bị đói đấy.

Míc-xơ-Lanh « dạ » rất ngoan rồi dắt bò đi xa dần. Vinh quay qua Danh:

— Thằng nhóc thường đi đường nào, hở mày?

Danh trở con đường dẫn ra tỉnh:

— Con đường ấy.

Vinh chợt nhìn thẳng vào mắt Danh nghiêm giọng:

— Thằng nhóc dám chửi mày là đồ điên à?

Vinh thấy có cái gì khác lạ trong câu trả lời của Danh.

— Ừ... hấn bảo tao điên.

— Tao thì không tin rồi. Mà tại sao mày lại nói dối cả tao nữa, Danh nhỉ?

Danh ngập ngừng:

— Tao chịu mày thông minh. Đúng đấy, thằng nhóc không chửi tao nhưng trong ánh mắt, trong nụ cười của nó hàm chứa biết bao nhiêu tiếng chửi...

Vinh bật cười:

— Cha, mày nói văn chương được lắm. Tiếp đi...

— Tao thường thấy nó đi, cái dáng khinh người của nó như chọc tức tao.

Mày biết không, thấy tao cỡi bò phi nhong nhong mà nó cất tiếng cười. Tiếng cười như trêu chọc, khinh khi tao. Đáng lẽ thấy tao nghèo phải đi chần bò thì nó phải thương tao hơn lẽ nào còn nhạo tao nữa?

Chưa bao giờ Vinh thấy thương bạn như lúc này. Vinh lẳng lẳng cỡi chiếc ná cao su xuống và lắp đạn vào. Nó trương dây thun nhắm vào chùm bàng đang lắc lư trước gió đoạn buông tay. Mấy trái bàng rơi đánh bịch xuống đất, vài chiếc lá rơi tả tơi. Vinh nghiêng rằng:

— Mày yên chí, tao sẽ bắn vỡ đầu nó ra như thế này.

Danh cảm động:

— Chúng mình chết sống có nhau, Vinh nhé!

∴

Bây giờ thì thằng nhóc sắp về rồi đây...

Tiếng thằng Danh nhắc chừng bạn. Vinh nói:

— Con nhà Danh sao nóng quá. Ừ! thì tao sắp cho phục kích đây. Nhưng nếu chờ lâu, đừng có trách ông đấy nhé

— Mày yên trí đi mà.

Xong hai đứa vẫy hai thằng nữa đi dần về phía con đường mòn. Cứ như một dũng-tướng, Vinh ra lệnh:

— Míc-xơ-Lanh núp vào bụi cỏ đằng kia, con nhà Tíu ở đây, con nhà Danh trên cây khế trước mặt. Còn tao

cây bừa này. À con nhà Míc-xơ-Lanh không được nóng đấy nhé, chờ thằng nhóc lọt vào vòng vây rồi, tao ra lệnh mới được nhảy ra nghe. Lúc ấy, chỉ cần mình tao « chọi » với nó là đủ, tụi bây thì làm khán giả...

Bọn nhóc chừng như khoái lắm, chia nhau phục kích từng nơi.

Ngồi trên thân bừa um tùm, Vinh đưa mắt quan sát. Con đường mòn quanh co vẽ thành một con đường cong ôm lấy những thân tre vàng vọt. không một người qua lại. Vinh nghĩ : Thằng nhóc đi học thì giờ này chắc đã về. Nhưng sao chưa thấy gì cả. Hừ ! cái thứ khinh người thì ông không bao giờ tha đâu con ạ.

Có giọng thằng Danh :

— Hồn vía thằng nhóc linh thiêng hay sao ấy, mọi khi thì giờ này nó đã về đến đây. Bắt ông chờ càng lâu thì càng ốm đòn con ạ !

Vinh mím môi, nó cũng mang một ý nghĩ như Danh. Đột nhiên con nhà Tíu reo lên :

— Ha Ha ! thằng nhóc kia rồi ! !

Vinh nhồm dậy đưa mắt nhìn về khoảng đường ăn ra tỉnh. Không một bóng người. A ! thằng này lão Vinh nghĩ thế nên quay lại định mắng con nhà Tíu. Nhưng ánh mắt nó chợt dừng lại ở con đường dẫn vào làng. Một thằng bé trắng trẻo quần áo sạch sẽ đang nhón nhác như tìm ai. Đúng là thứ khinh người rồi. Vinh nghĩ thế và sửa lại dáng ngồi

Thằng bé không hay biết gì cả, vẫn tiếp tục đi trong dáng điệu tìm kiếm. Vinh chúm môi huýt một tiếng sáo lệnh :

— Tuýt ! ... Áo ào !!

Vừa nghe thấy tiếng động bất thường thằng bé đã nằm gọn giữa bốn người lạ mặt rồi. Vinh bước tới hai bước, hất hàm :

— Ê nhóc con, có biết anh là ai không ?

Thằng bé còn đang lúng túng thì Danh kêu lên :

— Khoan, không phải thằng này !
Vinh ngậy người :

— Thật à ?

— Thật !

Vinh nhìn thẳng vào khuôn mặt mắng sứa của thằng bé, hỏi :

— Này bé, mày đi đâu mà nhón nhác vậy ?

— Dạ em đi tìm...

— À mày tìm tao để mách lại cho thằng nhóc đi học ấy, phải không ?

Thằng bé ngơ ngác :

— Thằng nhóc đi học nào ạ ?

— Thế mày đi tìm cái quái gì ?

— Dạ em tìm chú Danh.

— Tìm tao ?

Con nhà Danh nắm lấy vai thằng bé lắc mạnh. Thằng bé kêu lên :

— Ái da !... Em tìm chú Danh thật mà.

— Thế mày có biết tao là ai không hở nhóc ?

— Em không biết ..

Danh cúi tiết :

— Không biết thì tìm tao làm gì ?

Thằng bé rơm rớm nước mắt :

— Em không tìm anh, ông Phong bảo em đi tìm chú Danh cơ.

Danh ngạc nhiên :

— Mày biết ông Phong, ba tao ấy à ?

— Ông Phong là ba anh ? Thế ra chính anh là chú Danh của em đấy à.

— Đúng đấy bé, nhưng bé là con ai ?

— Con ông giáo Hùng.

Con nhà Danh ôm chầm lấy thằng bé, nói :

— Xin lỗi bé nhé. Chú mau quên nên mới nạt bé. Mà bé mau lớn quá ai nhìn cho ra được.

— Không sao, tìm được chú là cháu mừng rồi.

— Có việc gì không bé ?

— Có chứ ông Phong đã đồng ý để chú ra nhà ba cháu học.

Một niềm vui len nhẹ vào hồn Danh. Nhưng niềm vui ấy chợt tắt khi Danh bắt gặp tia nhìn buồn bã của Vinh. Danh chớp mau đôi mắt run run :

— Chưa chắc đâu Vinh à. Có thể anh Hùng tao về chơi bảo cháu tao đi tìm đó thôi. Mày yên trí, chẳng bao giờ tao xa mày đâu. Vinh yên lặng, một nỗi buồn từ đâu dâng lên mờ cả mắt nó...



Vinh nằm ngửa trên bãi cỏ. Bầu trời buổi sáng thật đẹp. Vài sợi mây dẹt trên nền xanh dương những đường đan ngang dọc. Mặt trời đã dậy, có lẽ còn ngái ngủ nên chưa được sáng lắm, soi vạn vật dưới một màu vàng nhợt nhạt. Hai con chim gáy đang tỉ tê tâm sự đâu đây, nghe rõ mồm mọt. Bỗng dưng Vinh thấy cô độc lạ, một niềm trống vắng từ đâu tìm về với nó. Vinh nghe như thiếu sót, như mất mát một cái gì quý giá lắm. Phải rồi Danh, Danh của nó đã ra tỉnh. Bây giờ Danh cứ vui ở khung trời đầy màu sắc ấy đi nhé. Còn bao nhiêu nỗi buồn cứ gom về tao, về thằng Vinh nghèo nàn của mày, Danh nhé. Mày biết không, giữa khung trời kỷ niệm cũ còn có tao đơn côi trong kiếp sống nhàm chán này, Danh ơi, Danh ơi ! mày ở đâu và có biết tao đang buồn đây không ?

Vinh đưa hai tay bưng lấy mặt. Những giọt nước mắt chảy vào miệng vị mặn mặn, mặn như côi lòng nó đang thồn thức. Thế là hết, Danh đã đi, một thằng bạn của tao đã đi. Rồi tao sẽ ở đây với ai đây Danh ơi ! Tao còn nhớ hôm qua, mày ra đi với vẻ mặt đưa đám. Tao

biết mày buồn, buồn như tao vậy, Nhưng tao lại khuyên mày đi, và cố học đi. Sao thế ? khổ nạn chưa, tại sao tao lại không bảo mày ở lại với tao cho có bạn. Phải chăng tao thương mày, thương tao, thương cái kiếp bất hạnh này nên tao bảo mày cứ đi, cứ thoát càng sớm càng tốt. Ừ ! phải đó Danh ạ, mày cứ đi, mày phải đi, chứ không lẽ cả đời mày mãi mãi chôn tương lai trong cái kiếp này sao. Tao đã hy sinh, tao phải hy sinh cái tính ích kỷ của tao để mày đi vì tao biết, chỉ một tiếng nói của tao là không bao giờ mày đặt chân tới cái vùng trời ánh sáng đó đâu. Vui lên Danh nhé, cố học lên Danh nhé, chân trời ánh sáng không đến với đời ta hai lần đâu, Danh ạ !

Mày phải đi, đúng thế, mày phải đi. Chạm đi Danh, đừng để ai khinh mình như thằng nhóc ấy đã khinh mày. Mày cứ đi, đi để vớt danh dự của mày và cũng là của tao. Mày cứ an tâm, đừng bận bịu gì cả. Tao sẽ xử tội thằng nhóc khinh người ấy, tao sẽ trừng trị thẳng tay, thật đích đáng. Không lâu đâu mày, độ chục khắc nữa thôi...

Vinh nhồm dậy, mồ hôi nó rỏ xuống đất từng giọt. Mặt trời đã lên cao buông từng đợt nắng xuống thân thề nó. Thế mà nó đã quên, quên mất một lúc rất lâu. Vinh đưa tay áo lên lau mồ hôi, đưa mắt nhìn về ngôi miếu. Con nhà Míc-xơ-lanh và con nhà Tíu đang thủ thủ chuyện trò. Danh ơi ! chúng không thề bằng

mày đâu, chúng không thề gần tao như mày được vì mỗi đứa là một thái cực khác nhau. Danh ơi ! tao không thề quên mày, nhớ về chơi với tao ít hôm, Danh nhé. Danh ơi ! Danh ơi !...

Giọng Vinh lạc hẳn đi trong nỗi nhớ thương của mớ tuổi dại. Vinh bước trên cỏ non, chân cao chân thấp. À ! mà buồn làm gì nhỉ ? Tại sao mình lại buồn, mà buồn có kéo được niềm vui lại với mình không ? Thôi làm một vòng quanh đây chơi, biết đâu chẳng gặp điều hay ? Với ý nghĩ ấy, Vinh bắc loa tay gọi to :

— Canh hộ bò tao một lát nhé !

Hai chiếc đầu của hai thằng nhóc cùng gật một lượt khiến Vinh yên lòng. Nó bước dần vào làng. Mấy ngọn tre vàng vọt lắc lư chiếc ngọn thẳng băng như chế riều mấy thân bứa dại, ngàn đời vẫn cong lưng khúm núm. Mắt Vinh như dán chặt vào một tờ cà cưỡng. À ! những cái thân tròn lẳn này mà nường lên thì khoái biết mấy. Phải chi có Danh, tao sẽ cho mày một bữa chén ngon miệng. Ừ ! đi chi cho vội thế Danh, sao mày không ở lại chén cùng tao một lần cuối rồi ra sao sẽ ra ?

— Làm gì mà ngần ngại thế anh ?

Một giọng trẻ thơ cất lên, ơ ! sao giống giọng thằng Danh đến thế ? Vinh rụt cò, dụi mắt ngắm thằng bé. A đúng rồi, thằng nhóc đã khinh Danh đây. Nhưng sao lạ thế, trước mắt Vinh bây giờ thì thằng bé giống

Danh lạ. Cũng chiếc mũi dọc dừa, cũng đôi môi dày mà ngắn, cũng đôi mắt tròn mà thoát trông chỉ có con người. Chỉ khác, ừ chỉ khác là thằng bé có một chiếc răng khềnh và mỗi khi nói, hai má nó lại lúm sâu vào mà nó đoán là lúm đồng tiền. Thằng bé dễ thương thật. Vinh nghĩ thế nhưng lại đáp cụt ngủn :

— Làm gì mặc tao ai cầu mày hỏi.

Thằng bé tiu nghỉu trông thật đáng thương. Vinh bảo :

— Mày khinh tao lắm phải không ?

— Em đâu dám khinh vì ai cũng là người cả.

Vinh mím môi :

— Thế sao mày lại cười thằng Danh ?

Thằng bé tròn mắt :

— Ờ ! cười cũng phải tội hử anh ?

Vinh vung tay :

— Chứ sao, nhất là những nụ cười khinh bỉ.

— Thế thì em chả có tội rồi, vì em cười chỉ để làm quen.

— Làm quen ?

Thằng bé thông thả :

— Đúng thế. Hôm kia thầy giáo em giảng về cuộc đời cơ cực của các anh nên em thương lắm. Học về em định làm quen thì anh ấy đã cười bỏ chạy như bay rồi.

Vinh chợt tỉnh :

— Thì ra tao đã nghĩ oan cho mày. Đừng giận tao nhé !

— Anh có nghĩ oan cho em cái gì đâu ?

Vinh bật cười :

— Thì tao chỉ nghĩ trong óc tao thôi, mày biết thế nào được. À mày tên gì ?

— Em tên Ngọc.

— Mày có thích làm bạn với tao không ?

— Thích lắm chứ. Nhưng anh đừng gọi em bằng mày nữa, vì người ngoài nghe vào thì nó ra làm sao ấy.

Vinh chép miệng :

— Thế tao phải gọi mày bằng gì bây giờ ?

— Bằng Ngọc, còn anh thì xưng tên. À anh tên gì nhỉ ?

— Vinh, còn họ quên rồi.

Ngọc hỏi :

— Lúc trước anh định làm gì đấy ?

— À, tao định bắn mấy con chim này chên chơi.

Vừa nói Vinh vừa đưa tay trở lên một ngọn tre. Bốn năm con chim non mập mập đứng chật cả một chiếc tổ to lớn đan bằng cỏ khô.

Ngọc nói :

— Tội nó chết !

Vinh ngạc nhiên :

— Sao lại tội ?

— Vì nó cũng như mình. Nếu chúng chết thì mẹ chúng sẽ đau khổ lắm. Vì dụ xa nhà như em, anh sẽ thấy buồn vô cùng.

Vinh yên lặng. Đúng rồi, mới xa Danh mà nó đã buồn đến thế thì nói gì đến mẹ xa con. Vinh nhìn Ngọc với đôi mắt biết ơn :

— Mày giỏi quá.

— Chẳng có chi, cái gì cũng phải học cả.

— Mày học lớp mấy rồi.

— Lớp ba, còn anh ?

— Tao thì chẳng bao giờ được như mày cả.

— Không sao, em sẽ chỉ cho anh mà.

Vinh nắm chặt tay thằng bé :

— Mày không đùa chứ ?

— Em nói thật đấy.

Vinh đăm đăm nhìn thằng bé :

— Trông mày giống con nhà Danh quá...

Rồi không đợi thằng bé nói gì, Vinh tiếp luôn :

— Ngọc ạ, con nhà Danh tốt như vậy. Chúng tao thương nhau lắm. Thế mà nó phải ra tỉnh học, bỏ tao thui thủi một thân ở đây. Tao buồn quá, nhưng phải chịu vì tao không muốn nó vướng víu cái kiếp này.

Ngọc chớp chớp đôi mắt :

— Anh thật tốt. Mọi người nghèo đều tốt cả. Em mến anh cũng như

mến những ai cùng hoàn cảnh như anh.

— Mày tốt quá, thế mà có lần tao đòi bắn vỡ óc mày ra. Tha lỗi cho tao Ngọc nhé.

— Cái đó thì chưa là lỗi, vì trường hợp em, em cũng nói thế. Nhưng thôi bắt đầu từ chiều mai, em sẽ chỉ cho anh cách đánh vắn. Khi đọc được rồi anh sẽ thấy vui hơn. Em tin sau này anh sẽ làm nên việc lớn.

Vinh ngờ nghệch :

— Chắn trâu mà làm nên việc gì được, hờ mày ?

— Anh nói thế chứ có người chắn trâu mà làm nên chuyện lớn. Anh có biết ông Đinh Bộ Lĩnh không ?

— Không.

— Ông ấy cũng chắn trâu, dùng cờ lau tập trận mà sau này làm vua cai trị muôn người.

Vinh nuốt nước bọt.

— Cái đó thì hàng tỷ người mới được một.

— Chưa hết đâu. Ông Đào Duy Từ không được đi thi vì là con của kép hát. Ông phải đi chắn bò lúc tuổi đã lớn, lớn như bác em vậy đó. Thế mà sau ông đắp lũy Thầy và lũy Trường Dục, giúp chúa Nguyễn giữ được nước nhà, danh vang khắp nước. Ai dám bảo chắn trâu là nhục đâu anh ?

— Tao thì thích Bill Cody hơn vì ông này bình dân lắm. Con nhà Danh bảo Bill Cody cũng cưỡi trâu, lấy ná

cao su bán hàng vạn bò rừng về nuôi hàng trăm dân công. Mày thấy có cừ không ?

— Cừ lắm. Nhưng Danh của anh kè sai rồi. Khi nào biết đọc em sẽ cho anh mượn quyển « Bìn Bò rừng » về xem chơi.

— Mày cho tao mượn bây giờ nhé?

— Nhưng anh chưa biết đọc cơ mà!

Vinh dờ người ra, mặt ngẩn ngơ :

— Ừ nhỉ.

∴

Hai năm im lặng trôi qua.

Những ngày tháng hờ hững ấy đã thay đổi nếp sống của Vinh khá nhiều. Vinh ngày nay đâu còn là Vinh của một năm về trước. Nó đã biết đọc, biết viết. Không có đêm nào, giờ nào mà nó rời quyển tập, cây bút lọ mực mà Ngọc đã tặng cho nó. Vinh cần cù lắm, chăm học lắm. Và kết quả đã bù đắp những ngày tháng cần cù, siêng năng là những giòng chữ đều đặn, ngay hàng thẳng lối của nó. Nó không ngờ nó được ngày nay. Bởi thế Vinh đã đem sự hiểu biết của nó chỉ cho con nhà Tíu, con nhà Míc-xơ-Lanh, và cả ba đều đọc cũng như viết được. Vinh sướng run người. Ước gì có con nhà Danh ở đây, nó sẽ chỉ cho người bạn yêu của nó cách đọc, cách viết. Danh ơi mày học đến đâu rồi ? Một ngày gần đây tao sẽ viết thư cho mày, Danh nhá

Vinh trở mình trên cỏ, quyển « Bìn Bò rừng » đã lật đến trang cuối. Nó

thấy lời Ngọc là đúng. « Bìn Cô dy » không giản dị như con nhà Danh nói đâu, không là một bóng hình trong trí tưởng tượng thô thiển của nó. Bill Cody thật sang quá, cách Bill Cody của nó một trời một vực.

Vinh nhồm dậy. Bóng Ngọc từ đầu xa đang tiến lại tươi cười. Đột nhiên Vinh thấy Ngọc không còn là cậu bé 12 tuổi nữa mà là một người lớn, một bậc thầy của nó. Vinh bỗng thấy thương Ngọc bằng tình thương mà nó đã cho Danh. Ngọc ơi ! trọn đời tao, tao không bao giờ quên công ơn của mày đâu, Ngọc ạ...

— Làm gì mà ngẩn ngơ thế, hờ anh ?

Giọng Ngọc cất lên. Vẫn cái giọng giống con nhà Danh hôm nào mà Ngọc đã rụt rè hỏi nó. Nhưng lần này Vinh không bực tức mà lại nghe thương mến làm sao. Trong một giây cảm động, Vinh ôm chầm lấy Ngọc, nói như nói trong mơ :

— Ngọc ạ, mày là một bà tiên Tình Thương xuống trần giúp tao. Trọn đời tao chỉ có hai bóng hình thương yêu nhất là con nhà Danh và mày. Đừng bỏ tao bơ vơ như con nhà Danh, Ngọc nhé !

Ngọc gật đầu đáp :

— Không bao giờ. Em sẽ ở trọn đời với ngoại em và anh.

Vinh ngàng đầu lên :

— Thế còn ba má Ngọc đâu ?

— Mất cả rồi, ba má đã bỏ Ngọc ra đi. Bởi thế chẳng bao giờ anh giận Ngọc cả nhé, anh Vinh !

— Đừng nói thế chứ Ngọc. Vì anh không dám giận em đâu, dù sao cũng vậy. Ngọc ơi ! tuy gọi Ngọc bằng em nhưng trong tim anh, hình ảnh em muôn đời vẫn là một hình ảnh đáng kính, là một bà tiên đã mở mắt cho anh những ngày tháng sau này...

Hai đứa nhìn nhau, chưa bao giờ chúng thấy thương nhau bằng lúc này.

∴

Bình-Thanh ngày 10-6
Danh mến !

Nhận được thư này hẳn Danh ngạc nhiên lắm nhỉ. Ủ ! Mà không ngạc nhiên sao được khi những thằng người khốn khổ như chúng mình mà nói nên lời, viết nên câu, phải không Danh ?

Cả Vinh lẫn Danh đều không ngờ rằng chúng mình lại có ngày nay, một chuỗi ngày tươi đẹp vờn quanh cái xóm Bình-Thanh nghèo nàn mà đã bao đời rồi còn chìm trong tăm tối.

Danh biết không ? Ngày nay xóm mình hầu hết đều biết đọc biết viết, mấy thích không Danh ? Riêng Vinh thì thích quá, nhờ bây giờ Vinh có chết đi thì cũng không còn gì để tiếc nữa.

Danh ạ, từ ngày Danh đi Vinh buồn lắm, thì lại gặp một người bạn tốt. Người bạn đó là ai Danh biết không ?

Chẳng có ai xa lạ cả, Danh ạ vì đó là người mà một buổi sáng xa xưa Vinh đã bắn nát mấy chùm bàng và thề sẽ bắn nát đầu ra đấy. Ngọc đấy, Danh ạ !

Chính Ngọc đã dạy cho Vinh viết và đọc. Ngọc nói rằng : « đời này không có gì quý bằng tình thương, mình chỉ nên vui trong cái vui của người khác ». Bởi thế khi biết đọc biết viết rồi, Vinh liền chỉ lại cho mọi người trong xóm, để tất cả cùng đọc được.

Vui quá, Danh ạ. Ngày nay về xóm, Danh sẽ thấy trẻ con trong làng lễ độ, không có nói năng ngạo xị như chúng mình trước kia đâu. Ngọc tốt quá phải không Danh, mà suốt đời vẫn đáng cho Vinh tôn làm thầy.

Bây giờ đọc lại Bill Cody, Vinh thấy thương cho cái quãng đời xưa cũ của chúng mình. Bill Cody không cưỡi bò không nhóng suốt ngày như Danh, không dùng ná cao su như Vinh mà dùng súng cỡi ngựa đi săn. Người ta là dân sang, không đáng thương như cái kiếp nghèo, như cái trí tưởng tượng dân dị của chúng ta đâu, Danh ạ.

À Danh ơi ! cố học lên đi Danh nhé. Rồi một ngày lễ nào đó, trở về quê cũ, chúng mình sẽ ra ngôi miếu cổ gồi đầu lên tay nhau kể lại chuyện xa xưa.

Chúc Danh vui, gia đình Chú Danh hạnh phúc.

Vinh của Danh

HÀN-GIANG chiều 25-6

Vinh thân !

Trời ơi ! làm sao nói được nỗi vui mừng của Danh khi nhận được phong thư đầu tiên, những nét chữ thân yêu của người bạn mà Danh thương mến viết. Hồn Danh cứ như bay bổng lên trời cao, như thoát khỏi cái vùng đen tối xa xưa, ngày mà hai đứa giong trâu ra ngôi miếu cổ, nằm nghe gió về ru tuổi thơ chúng ta đến lớp tận cùng của khổ đau và bi đát...

Vinh ạ !

Từ ngày bước chân ra đi, lòng Danh đã khắc ghi ảnh hình hai thằng người xấu số, bị người ta rẻ khinh. Danh không bao giờ quên được đôi mắt buồn rĩ rượi của Vinh một chiều nào nhìn theo hướng bước của Danh. Danh không dám quay lại vì làm thế Danh biết sẽ không đủ can đảm ra

đi, sẽ không đủ can đảm vạch một tương lai, không những cho Danh mà còn cho Vinh nữa.

Ngoài tỉnh đẹp thật, Vinh ạ. Nhưng bầu trời ở đây không trong và rộng như bầu trời kỷ niệm của mình mà chỉ là một cái vòm chật hẹp, nhưng nhúc nhích nhà cao.

Vinh ơi !

Còn đâu những đêm trăng sáng, Danh và Vinh gối tay nhau để nghe từng mẫu chuyện cổ thêu dệt bởi trí tưởng tượng khờ dại của chúng mình. Nơi đây không có trăng, không có đêm ba mươi đom đóm lập lờ, mà chỉ có đèn điện vàng vọt như những buổi bình minh sương mờ còn giăng đục bầu trời.

Vinh ạ !

Nhiều lần Danh muốn trở về, về với Vinh, về với xóm Bình Thanh mến yêu vì Danh thấy không thể sống



xa quê, xa Vinh miễn yêu một phút giây nào được.

«Danh ơi mày cứ đi, mày phải cố lên đi, chăm lên đi để không ai được khinh mình, dù mình đã xuất thân từ một gã chần trâu.» Đó là lời mà ngày chia tay, Vinh đã nói với Danh và mãi đến bây giờ còn vang vọng dư âm.

Ừ! Không ai có quyền khinh mình, cũng như mình không được để cho ai khinh. Bởi thế Danh đành nấn lại, ngày đêm chăm chỉ học để ngày về chúng mình sẽ chỉ dẫn cho nhau.

Vinh!

Vinh biết không, lòng Danh lúc nào cũng nuôi một mối hận lòng, u uất dồn ép vào tim Danh. Danh tự nhủ phải chăm chỉ để cho thằng bé ấy thấy rằng, ai cũng như ai. Và hôm nay kết quả đã trông thấy rõ.

Vinh ạ, hôm qua Danh có đọc một chuyện cổ tích lý thú lắm cơ, nhưng cũng bắt Danh suy nghĩ rất nhiều.

Xưa lắm rồi, Vinh ạ. Có một người con ở với bà mẹ kế ác độc. Bà bắt người con nấu cơm, nấu nước giặt quần áo và đi chợ nữa trong khi nó chỉ là một thằng bé như mình. Một hôm nó nấu cơm khê bị bà mẹ kế lấy đũa bấp đập túi bụi vào đầu kèm theo một tràng xỉa xói.

Khốn khổ chưa, người con đáng thương đành bỏ nhà ra đi, nuôi chí

học tập nên người để cho bà mẹ thấy rằng nó không phải là thứ vất đi.

Thế rồi qua bao năm cặm cũi sách đèn, từ một thằng người buồn đau chất chồng, nó trở thành một tân quan áo mào rõ ràng. Trong ngày vinh quy quan lớn trở lại làng xưa, không phải để trả thù, mà để đền ơn người mẹ kế.

Đọc xong chuyện này, Danh không khỏi suy nghĩ. Ừ! tại sao thằng bé cười mà Danh lại hận nó, nhất là nhờ nụ cười ấy mà Danh có ngày nay, ngày tươi đẹp trong quãng đời tăm tối của chúng mình?

Danh càng hối hơn khi biết thêm đó chỉ là một nụ cười thông cảm của một tâm hồn gặp một tâm hồn. Chính chủ nụ cười ấy đã giúp Danh, thì hận nó là có tội lắm rồi. Vinh ơi! nếu gặp Ngọc bảo hộ tao rằng:

Một ngày nghỉ gần đây Danh của Vinh sẽ hồi quê cũ, sẽ nói những gì mà lòng hối hận của Danh đang tạm giữ, với Ngọc thân yêu...»

Vui lên, Vinh nhé, một ánh dương sẽ về với vùng kỷ niệm mà chúng ta đang nắm giữ. Khi nói Vinh cũng biết đấy là ngày mà chúng ta đoàn tụ dưới gốc bàng xưa cũ, đem tình thương sưởi ấm khung trời...

Thôi thư đã khá dài, Danh tạm dừng bút nơi đây. Chúc Danh và hai bác vạn an.

Bạn của Vinh

●



tiếng chuông dưới đáy biển

tiếp theo

CHƯƠNG VIII

THẤY Khôi, Việt tròn mắt nhìn mình, Lan cười nói :

— Ủa, ăn đi chứ ! Sao ngồi ngẩn mặt ra rứa ?

Quả thật những lời Lan vừa thuật lại Khôi Việt không thể nào ngờ tới : Thầy giáo Phong bị bắt giữ trong một hang động bí mật và người kèm giữ thầy lại chính là Minh, anh của Lan.

Việt bàng hoàng hỏi :

— Rồi chị làm gì sau đó ?

Lan tiếp :

— Tui đứng lại trong động và tiếp tục gọi. Nhưng tiếng gọi của tui bị sóng biển át đi. Tui muốn đi sâu thêm vào trong hang nhưng không kịp nữa...

Khôi ngắt lời :

— Chắc tại nước triều lên, nên chị sợ bị bít lối ?

Lan gật đầu :

— Phải. Tôi đề ý những rong rêu bám trên hai vách đá và biết là mực nước có thể dâng lên tới quá nửa hang. Ở phía trên, chỗ thầy Phong vừa xuất hiện lại không có lối lên.

— Thế còn anh Minh, khi gặp chị anh có nói gì không ? Tất anh phải biết lúc ấy có chị ở trong hang vì thầy Phong đã kêu tên chị ?

— Anh không nói gì hết. Anh chỉ cười khi nghe tui nói có thấy anh ở trong hang và làm như không biết thầy giáo Phong là ai cả !

Khôi cau mày :

— Theo tôi thì anh ấy...

Lan cướp lời :

— Đừng vội xét đoán về anh. Chưa bao giờ anh nói dối tôi điều gì, và hiện chừ tui vẫn tin anh rất ngay thẳng.

— Nhưng rõ ràng chị thấy anh ấy trên ngạch hang cùng với thầy Phong đó thôi ?

— Đúng thế ! Tui cả quyết là đã thấy hai người. Song tui chắc vì một lẽ chi đó mà anh không muốn nói cho tui hay. Vì thế chiều qua, cậu mợ tui bảo tui về bên phố Hội, tui đã lánh mặt không về.

— Họ không muốn cho chị ở đây à ?

— Cậu Chế Bảo muốn tui đi ngay từ chiều qua. Nhưng tui vờ sang trại bên cạnh chơi mãi gần tối mới về nên cậu nổi giận đi tìm và la hét om sòm. Đúng lúc ấy thì tui gặp hai cậu. Bấy chừ tui quyết ở lại trên đảo tìm cách khám phá bằng được những điều bí ẩn đang được che dấu.

— Như thế có nguy hiểm cho chị không, chị Lan ?

— Cần chi ! Tui muốn ở lại cho biết số phận của thầy Phong và cả anh Minh của tui nữa.

Khôi Việt vừa ăn vừa lặng lẽ đưa mắt nhìn nhau. Cả hai đều có chung một quyết định song chưa ai muốn nói trước ý kiến của mình. Nghe Lan kể xong và hiểu rõ ý định táo bạo của nàng, Khôi Việt cảm thấy cần phải giúp Lan, không thể để nàng liều lĩnh một mình được, nên cùng thốt :

— Chúng tôi sẽ ở lại giúp chị.

Lan cảm động chớp nhanh đôi mắt. Nàng vẫn chờ đợi câu nói ấy, nên thở ra nhẹ nhõm :

— Nếu vậy chúng ta hãy bàn tính ngay cách hành động.

Dáng điệu và giọng nói đơn sơ nhưng đầy cả quyết của Lan làm Khôi Việt khâm phục. Hai anh em liền kể lại truyện của mình, những điều tai nghe mắt thấy cùng những nghi vấn chưa tìm ra manh mối.

Tuy sống ở trên đảo lâu năm, Lan chưa từng được nghe tiếng chuông kêu. Lan chỉ nghe người ta đồn thổi, và coi câu truyện về phố Hội cổ

xưa chìm dưới đáy bể như một huyền thoại. Về việc thầy Phong mất tích, khỏi nói, cả Lan lẫn Khôi Việt đều biết, duy nguyên nhân sự có mặt đột ngột của thầy trên đảo Chàm thì chưa ai đoán được. Mảnh giấy của thầy viết mà Việt nhặt được thì lại nằm trong túi quần vương ngoài rào giây kẽm gai.

Lan lên tiếng :

— Thực không thể hiểu tại sao một cái chuông lại kêu được ở dưới đáy biển, cũng như việc thầy Phong đột ngột hiện ra trong nhách hang ! Cả hai việc đều bí mật cả. Nhưng theo ý tui, thì điều cần hơn hết là nên tìm dấu vết thầy Phong trước đã. Tài liệu quý nhất có liên quan đến thầy ấy thì cậu Việt đã để vương ở ngoài rào rồi ! Bây chừ làm sao lấy lại được ?

Việt ân hận đã để rớt mất mảnh giấy đó, nên hăng hái nói :

— Nếu chị còn nhớ chỗ đó ở phía nào, chị chỉ vẽ đường lối tôi sẽ đi lấy về. Trời còn đang tối chưa sáng hẳn.

— Nhưng phải cẩn thận mới được.

— Ai cấm tôi lấy lại chiếc quần rách mà sợ ?

Khôi đưa ra một nhận xét :

— Việt nên nghe lời chị Lan đi. Mình cần lấy tờ giấy đó mà dùng cho ai thấy, phải không chị ?

Lan gật đầu :

— Hai cậu đừng đề lộ hình tích là tốt hơn cả. Tui cũng làm như chưa gặp các cậu khi mô hết.

Việt nói :

— Được rồi ! tôi sẽ đi lấy mảnh giấy ấy ngay bây giờ. Rồi sau đó mình đi đâu ?

Lan ngăn Việt lại :

— Khoan chút đã, đề tính kỹ lại coi.

— Chỉ sợ họ thấy xuống của mình họ giấu luôn, như hôm qua họ đã giấu cái lều vải thì mất đường về.

— Chắc họ chưa đề ý tới đâu. Vả họ cũng không ngờ là có các cậu sang đảo bằng xuống và neo ở ngoài bến.

Khôi nói :

— Nếu vậy, đề tôi xuống bến sửa soạn trước. Khi nào lấy được mảnh

giấy, chị Lan và Việt cứ đi thẳng xuống bến là đã có tôi chờ sẵn. Chúng mình sẽ trở về phố Hội ngay.

Nhưng Lan lắc đầu :

— Không được ! Tui còn phải trở về trại đã. Tui còn muốn gặp anh Minh và đề khởi có ai nghi kỵ. Với lại, hiện giờ nước triều còn thấp phải quá trưa mực nước mới lên tới 2 phần 3. Tui muốn lợi dụng lúc đó chúng mình vô trong hang coi may ra có khám phá thêm được điều gì chẳng. Hai cậu hãy chờ đúng ba giờ, chèo xuống đến chỗ ghềnh đá gần ngọn hải đăng chờ tui với nghe.

— Xong rồi chị cùng về phố Hội với chúng tôi chứ ?

— Vâng. Tui muốn lợi dụng triệt để thời gian mình còn lưu lại đây. Cũng may chiều qua tui không chịu trở về phố Hội, và vì thế mà may mắn gặp được các cậu đề cùng nhau chung sức lại.

Việt đề nghị :

— Trong khi chờ đợi tới giờ nước triều lên, tụi tôi giấu xuống một chỗ, rồi vào trong hang thăm thú trước nhé ?

— Các cậu không thể tìm ra cửa hang đó mô. Ngoài ghềnh đá có thiếu chi hang hốc tương tự như nhau vì sóng biển soi mòn. Các cậu chỉ nên chờ đúng giờ nước triều lên, chúng mình sẽ vô tuốt trong hang vì mực nước lúc ấy sẽ dâng cao quá nửa. Hy vọng mình có thể tìm đường leo lên trốn hang được.

— Sao ! Chị định vào trong hang bằng xuống à ?

Lan thản nhiên đáp.

— Chớ rằng nữa !

— Nhỡ bị kẹt trong đó thì sao ?

— Không cần chi mô. Tui đã quan sát kỹ rồi. Dù mực nước lên cao nhất cũng vẫn có đủ khoảng trống để chúng mình cho sừng len lỏi trong đó. Và khi nước rút, xuống mình cũng rút theo. Tui có đủ kinh nghiệm rồi mà !

Khôi đưa mắt nhìn Việt như ngầm bảo bạn nên tin theo lời Lan. Nàng có vẻ « trội » hơn, thông thạo hơn Khôi Việt trong vụ mạo hiểm sắp tới này.

Lan tiếp :

— Miễn là các cậu có một cái xuống thiết tốt !

Như vậy là chương trình hành động đã được hoạch định xong. Lan nhất định gặp lại anh nàng, cố thuyết phục xem anh có chịu giải thích cho

nàng biết rõ hơn chẳng. Nhưng dù Minh nói hay không, Lan cũng vẫn sẽ tới ghềnh đá, cùng Khôi Việt vào hang dò xét trước khi trở về phố Hội.

Vừa bàn tính, Khôi Việt vừa thu dọn túi hành trang. Lan chỉ dẫn đường đi, theo đó thì Khôi sẽ men theo bờ biển, tìm con đường mòn xuống bến. Còn Việt thì đi ngược trở lại, tìm đến chỗ có hàng rào dây kẽm gai để lấy mảnh giấy còn trong túi quần rách vương ở đó.

Cả hai đều phải lợi dụng lúc sương mù chưa tan, và cần thận núp lén đừng để cho ai bắt gặp.

Chia công tác xong, Khôi đặt ngay ngắn chiếc thang tre và giữ đầu thang cho Lan xuống. Nhưng Lan nói :

— Các cậu đeo « balô » nặng nên xuống trước. Để tui giữ thang cho.

Lan nói thật đúng. Chiếc thang đã ọp ẹp, lại khuyết mất vài bậc, nên muốn xuống phải rất cẩn thận.

Khôi dục :

— Việt xuống trước đi vậy, mau mau kéo trời sáng mắt.

Việt hấp tấp bước xuống. Chân anh vừa đặt vào bậc thang, chiếc balô nặng đeo trên vai đã làm Việt mất thăng bằng, tuột tay ngã xuống.

Do bản năng tự nhiên, Việt rụt đầu lại hy vọng khi rơi xuống đất có chiếc balô che đỡ. Nhưng Việt không rơi xuống nền đất cứng, mà lại rơi vào hai cánh tay của một người đàn ông đang lớn tiếng gắt :

— Đi mô mà hấp tấp rứa ?



CHƯƠNG IX

Người đàn ông dựng Việt đứng lên, và vẫn giữ chặt lấy anh. Việt vùng vẫy cố thoát, nhưng càng bị kèm chắc hơn. Gã đàn ông hầm hè nói :

Đứng im !

Rồi ngửng đầu lên thấy Khôi trên đầu thang, hấn hỏi :

— Còn bao nhiêu móng ở trên đó nữa ?

Việt toan thừa cơ quật ngã hấn, bằng một thế đánh đột ngột. Anh xoay người, huých ngược khuỷ tay vào bụng hấn, đồng thời cúi mình xuống toan kéo hấn ngã lộn qua vai mình, vừa kêu :

— Xuống mau đi, Khôi !

(Còn tiếp)



Hoàng-Linh-Sơn

«**R**ENG keng keng...»

Tiếng chuông báo hiệu giờ étude đã hết bất thần vang lên inh ỏi làm Tân thở phào. Anh giật mình gấp cuốn kiểm hiệp lại rồi chuôi nhanh vào xó học. Những trang giấy nháp còn trắng nguyên nằm lơ lửng trên mặt bàn được thu dọn nhanh chóng. Tân bước ra theo các bạn xuống nhà cơm. Một nỗi lo sợ mênh mang tự nhiên len lỏi vào lòng.

Hôm kia, giáo sư Pháp văn ra một bài luận với một đề tài thật khó nuốt trôi. Tân chần chờ các bài vở khác đến giờ étude chiều nay mới bắt đầu làm.

Anh cẩn thận đếm một tập giấy manh để trên bàn: và trong lúc loay hoay tìm cây viết, anh bất chợt thấy nằm lẫn trong chồng sách, cuốn kiểm hiệp của thằng Lam mới lậu về mà anh đã mượn mấy hôm trước. Cái thằng thiệt ác ôn! Đến giờ làm luận mà nó chuôi lỉnh cuốn truyện vào học Tân thì còn trời đất nào nữa!

Ôi, cuốn truyện mới hấp dẫn làm sao! Những trang giấy còn thơm cả mùi mực và cái bìa lộng lẫy đáng yêu lạ. Giá giờ này,...

Tân tiu nghỉ nghĩ đến bài luận chưa làm. Anh liếc nhìn nhẹ đầy cuốn truyện vào học mà cặp mắt còn dán chặt lên hàng «tít» to lớn kẻ bằng nét chữ hoa thật bay bướm.

«Bích cơ ma nữ».

Anh chắt lưỡi: «ôi chắc là hay lắm!» thụt vô thụt ra mãi, anh không biết có nên coi trước một «tít» chẳng. Nhưng rồi cuối cùng, hình ảnh bộ mặt nghiêm khắc của thầy Pháp văn làm Tân phát ớn. Anh nhất định đầy cuốn truyện vào đây học rồi lấy viết làm bài.

Ôi, bài mới khó làm sao!

Anh cần viết nghĩ mãi mà chỉ nặn được có mấy hàng rồi lại bôi xóa lung lung.

Anh đã vô nát không biết đến tờ thứ mấy rồi. Đầu óc anh như trống rỗng. Nó phiêu diêu lặn dẫu dẫu. Thỉnh thoảng lại thoáng hiện lên những cú chưởng, những ngọn quyền sấm sét...

Anh cố gắng cầm tri nghĩ ngợi nhưng... Vô ích. Anh tưởng tượng ra một nàng «Bích cơ» có một cái nhan sắc chim sa cá lặn, quyền chương vô biên, quỷ khóc thần sầu.v.v...

«Chà, bài luận khó quá!»

Anh khổ sở hồi lâu mà chẳng thấu được hàng nào cả. Nhìn các bạn say sưa làm bài, anh bỗng thấy thêm thuồng lạ.

Cuối cùng anh tự nhủ: «Bây giờ không lĩnh» thì làm luận thế quái nào được. Minh hằng xem truyện một lát có phải «vẹn cả đôi bề» không, Và lại còn giờ veillée này, giờ étude sáng này! Thế là Tân an tâm thở phào một hồi nhẹ nhõm.

Anh kéo cuốn truyện ra, mở hờ trên bàn và hơi lấp dưới mấy cuốn sách vở mà anh giăng tứ tung đề «nghĩ bình» thầy giám thị.

Tân khoan khoái ngẫu nhiên từng hàng từng trang rồi «reng keng keng» lúc nào không biết.

Làm thế nào bây giờ đây?

Chúng nó đã làm bài ba bốn giờ rồi mà chưa biết xong chưa, mà mình thì chỉ còn có giờ veillée ngủ gật và giờ étude sáng thôi.

Làm thế nào bây giờ đây?

Lại còn nào bài địa, bài anh văn... Ồi... Tân thở dài chán ngán và nổi chán ngán vẫn kéo lê theo anh từng bước vào phòng cơm...

Tâm ăn mà không cảm thấy hương vị của bữa cơm. Anh ăn chỉ là để... ăn mà thôi. Anh cũng không vui vẻ trò chuyện và pha trò cùng các bạn như mọi hôm — Tân vẫn là người vui vẻ, giỏi giang trong lớp đấy: chỉ phải cái tội mê kiếm hiệp như điên ấy — Gần cuối bữa cơm, thằng Sanh ngồi cùng bàn với Tân lấy làm lạ hỏi:

— Tân, mày sao thế? đau à?

Một ý tưởng lóe nhanh vào óc Tân như một tia chớp.

«Hay ngày mai mình... nhưng mà... thì lại nó vẫn thường thế mà.»

Hai ý nghĩ cứ dằng co nhau mãi: Tân không biết phải xử trí thế nào.

Nhưng mà rồi... sáng mai lại, Tân không xuống phòng étude. Anh nằm co trên giường, mình trùm khăn kín mít... Tân đau đầu.

..

Buổi sáng từ từ trôi qua, nặng nề trong chán nản Tân cảm thấy buồn vất vơ vì không có việc gì để giết thì giờ. Anh đã định đem cuốn truyện lên nghiền ngẫm nhưng lại sợ lỡ cụ giám đốc hay thầy giám thị mà bắt chợt một cái thì lãnh đủ.

Một ngày dần qua và buổi chiều êm đềm buống xuống. Ánh nắng nhạt dần rồi tan hòa vào không khí. Từng làn gió mát rượi thoảng qua khung

XEM TRANG 43

sóng thần

PEARL BUCK

VŨ-PHƯƠNG-TRÌNH phỏng dịch

(tiếp theo)

Jiya gào lên một tiếng lớn và Kino thấy nó trượt trong tay mình xuống đất. Nó đã ngất. Nhưng gì vừa mục kích thật quá sức nó đến không thể chịu đựng được nữa. Thế là gia đình, tổ ấm nó đã bị thiêu hủy. Kino cũng bật khóc. Cha nó không nói không rằng, cúi xuống bồng Jiya trong lòng tay và đem về nhà. Mẹ nó từ bếp chạy ra, trải một tấm mền dưới đất để cha nó đặt thằng bé xuống.

— Nó ngất vậy tốt hơn. Ông nói nhỏ. Cứ để thế cho đến khi nó tự thức tỉnh. Tôi sẽ ở gần nó.

Mẹ Kino buồn bã :

— Để tôi thoa bóp chân tay cho nó.

Còn Kino không thể nói được gì. Nó khóc mãi và cha nó để mặc nó khóc một lúc. Sau đó, ông bảo vợ :

— Hãy nấu tý cháo trắng cho con với ít gừng vào đấy. Nó bị lạnh.

Đúng ra, trước khi cha nó nói, Kino vẫn chưa biết mình bị lạnh.



Nó chỉ thấy rung mình và không thể nín khóc được. Con bé Setsu thì không nhìn thấy ngọn sóng thần vì lúc ấy, mẹ nó đã đóng kín các cửa sổ trông ra biển và kéo màn ngăn lại. Nhưng giờ đây bước vào, thấy Jiya nằm bất động xanh mét, nó hỏi :

— Jiya chết sao ba ?

Cha nó đáp :

— Không. Jiya vẫn còn sống.

— Sao anh ấy không mở mắt ?

— Nó sẽ mở liền đấy.

— Nếu Jiya không chết, sao anh Kino lại khóc chứ ? Setsu tiếp.

Cha nó gát :

— Con hỏi nhiều quá. Hãy trở vào nhà bếp giúp mẹ đi.

Setsu lảng đi nơi khác, vừa nhâm nhi ngón tay, mắt không rời Jiya và Kino. Lúc sau, bà mẹ bước vào với bát cháo nóng đưa cho Kino ăn. Bấy giờ, nó mới thấy ấm người lại và có thể nín khóc, tuy nỗi sợ hãi, sự buồn bã vẫn còn tràn ngập trong lòng.

Kino hỏi :

— Chúng ta sẽ nói gì với Jiya khi nó thức hả ba ?

— Không nói gì cả. Chúng ta sẽ cho nó ăn và để nó tự bình phục một mình. Chúng ta sẽ giúp nó biết là nó vẫn còn một mái gia đình chứ không mất tất cả người thân rồi đâu.

— Mái gia đình này ư ?

Cha Kino đáp :

— Phải. Ba vẫn luôn luôn mong ước có một đứa con trai nữa. Jiya sẽ là đứa con ấy. Đến khi nó biết mái nhà này cũng là của nó rồi. Lúc đó, chúng ta mới giúp nó hiểu những gì đã xảy đến.

∴

Thế là họ đành chờ đợi lúc Jiya tỉnh giấc.

— Con không tin nó có thể vui sống như xưa, Kino nói trong sự đau xót.

— Không. Một ngày nào đó, nó sẽ lại thấy hạnh phúc. Bởi vì sự sống mạnh hơn sự chết, con ạ. Khi nó tỉnh giấc, nó cũng sẽ có ý nghĩ là không bao giờ sung sướng được nữa. Nó

liền khóc, khóc thật nhiều, và ta phải để mặc nó. Nhưng nó sẽ không thể khóc mãi được. Trong vài ngày đầu rồi nó nín dần, thỉnh thoảng nhỏ ít giọt lệ, cho đến khi yên lặng ôm kín nỗi buồn. Chúng ta phải để nó tự quên dần, không nên nhắc tới nỗi buồn ấy. Chúng ta cứ hoàn thành phận sự mình, sống bình thường như xưa. Rồi một ngày nào đó, nó sẽ thấy đói, sẽ thấy ngon miệng với các thức ăn mẹ con làm. Nó không khóc ban ngày nữa mà chỉ vào các đêm tối. Trong tất cả thời gian ấy, thể xác nó sẽ sống lại. Máu chảy mạnh, xương cứng cáp, trí óc bắt đầu nghĩ ngợi để trở về với sự vui sống,

— Nhưng không đời nào nó quên được ba má và anh nó.

— Phải. Nó không thể quên, cũng như không phải quên họ. Nó sẽ sống với họ như ngày trước, chỉ khác một điều là giờ đây họ đã ở một thế giới xa cách nó. Rồi một ngày nào đó, nó sẽ chấp nhận cái chết của họ như làm một phần đời mình. Nó không khóc nữa, gìn giữ hình ảnh họ trong ký ức, trong đầu óc của nó, xem thể xác mình như một phần của người thân... Lúc nào nó còn sống là họ còn sống trong nó.

∴ Ngọn sóng thần đã đến nhưng cũng đã đi. Mặt trời lại mọc, chim lại hót, đất lại nở hoa. Giờ đây, con hãy nhìn biển cả xem.

Kino nhìn qua cánh cửa mở, thấy đại dương óng ánh, dịu hiền. Bầu trời lại xanh và chỉ một vài đám mây ở chân trời là dấu vết duy

nhất của những gì đã xảy đến, không kể bãi biển.

— Thật đáng kinh hãi với bầu trời sáng và mặt biển yên lặng như thế.

Nhưng cha nó lắc đầu :

— Không. Chính sau cơn bão tố, đại dương tìm lại được sự yên tĩnh, bầu trời lại xanh, mới là sự huyền diệu, con ạ. Chẳng phải biển, cũng chẳng phải trời là nguyên nhân cơn sóng gió vừa qua đâu.

« Thế còn ai chứ ? »

Kino để lệ chảy dài trên má, thấy trên đời có thật nhiều điều nó không thể hiểu nổi. Chỉ cha nó là nhìn thấy các giòng lệ ấy và cảm thông nó.

— Ô, chẳng ai biết kẻ nào làm những cơn bão tai hại ấy, Ông trả lời. Ta chỉ biết là chúng sẽ đến thôi. Và khi chúng đến, ta phải chịu đựng với tất cả sự Dũng cảm có thể có. Khi chúng rút đi, ta mới cảm thấy lại là đời sống tuyệt diệu biết bao. Ngày tháng từ đó trở nên quý giá hơn, những lúc trước khi cơn bão đến.

— Nhưng gia đình Jiya cha mẹ nó, anh nó, và tất cả những người xấu số đã mất đi thì sao ?

Kino không thể quên được họ, lắm lắm nói... Cha nó nhắc :

— Bây giờ, chúng ta phải nghĩ đến Jiya đã. Nó sắp mở mắt liền đây và ta phải ở ngay bên nó, con như người anh, ba như người cha của nó. Hãy gọi luôn cả mẹ và em Setsu nữa.

Một tiếng động cũng vừa lọt đến tai họ. Đôi mắt Jiya vẫn nhắm nhưng nó đang khóc trong mộng. Kino vội chạy đi kiếm mẹ và em, rồi tất cả cùng quây quần quanh giường Jiya, quì trên mặt đất để thật gần gọi thẳng bé lúc nó thức giấc.

Vài phút sau, trong lúc tất cả cùng chăm chú vào nó, đôi mắt Jiya chớp nhẹ trên gương mặt tái nhợt rồi mở ra hẳn. Thành bé không biết mình ở đâu. Cái nhìn của nó đưa từ khuôn mặt này sang khuôn mặt khác, như trước những kẻ xa lạ. Rồi nó ngẩng lên phía những sà nhà trên trần, quan sát các bức tường trắng của căn phòng, để cuối cùng, nhìn vào tấm chăn dệt hoa xanh đắp trên người.

Chẳng ai thốt nói một tiếng. Tất cả quì yên gần nó, chờ đợi. Nhưng rồi Setsu không thể im lặng được nữa. Con nhỏ vỗ tay, cười :

— A, Jiya tỉnh rồi kìa: Jiya, anh có mơ thấy mộng đẹp chứ ?

Âm thanh câu nói ấy đánh thức Jiya hẳn. Thành bé lẩm bẩm :

— Ba ơi... Má ơi...

Mẹ Kino cầm tay nó nói :

— Giờ đây, bác sẽ là mẹ cháu. Jiya ạ.

— Bác đây cũng sẽ là cha của cháu. Ông bố Kino tiếp.

— Còn Kino, từ nay sẽ là em Jiya mãi mãi. Kino nói với một giọng lạc đi. Con bé Setsu nghe những lời ấy, vui vẻ reo lên :

— A. Thế Jiya sẽ sống với chúng ta sao ?

Thế là Jiya đã hiểu. Nó đứng dậy đi, ra tận khung cửa đang mở cho thấy bầu trời và đại dương bên ngoài. Nó nhìn xuống chân đồi, hướng về bờ biển nơi đã dựng làng đánh cá. Giờ đây, nơi ấy chỉ còn tro bụi cát. Những gì lưu lại của hơn hai mươi căn nhà chỉ là vài cái cột, vài hòn đá lớn. Sóng nhỏ lăn tăn đùa giỡn, mang những gỗ vụn của các nhà ấy đưa vào trên bãi rồi lại kéo trôi ra biển.

Cả gia đình theo chân Jiya và đứng quanh nó. Kino không biết nói gì vì tim còn đau đớn cho người bạn giờ đã là anh nó. Mẹ Kino thì đưa tay chùi mắt. Cả con bé Setsu cũng có vẻ buồn. Nó cầm lấy tay Jiya, vuốt ve :

— Jiya, em sẽ cho anh con vịt em thích nhất.

Nhưng Jiya không thể nói được. Nó vẫn không ngừng nhìn dăm dăm ra đại dương.

— Cháo của con nguội cả rồi kìa !! Cha Kino nhắc. Bà mẹ thêm :

— Chúng ta phải ăn chút gì chứ ? Mẹ có nấu gà cho bữa ăn chiều nay, ngon lắm.

Setsu kêu :

— Con cũng đói rồi.

Cha Kino bảo Jiya :

— Nào đến đây.

Tất cả dịu dàng thuyết phục thằng bé và bọc quanh nó để trở vào nhà. Trong căn phòng ấm cúng, thân mật, họ ngồi xuống quanh bàn ăn. Jiya cũng ngồi vào một chỗ. Nó đã tỉnh và có thể nghe tiếng gia đình Kino trò chuyện. Nó cũng biết

Kino đang ngồi kể nó. Nhưng trong tâm hồn, Jiya cảm thấy như vẫn còn đang ngủ. Nó thật mệt mỏi, mệt đến nỗi không muốn thốt một tiếng. Nó biết là không bao giờ còn gặp lại cha mẹ nó, anh nó, những hàng xóm, bạn bè trong làng nữa. Nó cố thử không nghĩ tới họ, không tưởng tượng đến hình ảnh thể xác họ đang trôi nổi dưới những ngọn sóng dập chùng.

Kino nhắc khẽ :

— Ăn đi Jiya. Gà ngon lắm.

Chén của Jiya để trước mặt, nó vẫn còn nguyên. Nó không thấy đói. Nhưng khi Kino nài nó ăn, Jiya liền cầm lấy cái muỗng sứ và húp một ít nước canh. Canh nóng thật ngon, mùi thơm thoảng vào mũi nó. Jiya liền húp thêm tí nữa, rồi cầm lấy thìa ăn ít cơm và thịt. Trí óc nó vẫn còn không thể nghĩ ngợi, nhưng thể xác trẻ mạnh đã thấy dễ chịu với các thức ăn. Khi bữa cơm xong rồi, Kino hỏi :

— Jiya muốn chúng mình lên đồi chơi không ?

Nó lắc đầu và đáp :

— Tôi muốn đi ngủ thêm.

Cha Kino hiểu. Ông nói : « Phải. Giấc ngủ tốt cho con hơn. » Rồi dẫn Jiya đến tận giường nó. Khi thằng bé đã nằm xuống, ông đắp mền cho nó và đóng các cửa lại.

Ông nói với Kino.

— Jiya chưa sẵn sàng để sống, con ạ. Chúng ta phải chờ đợi.

Chính thể xác Jiya bắt đầu bình phục trước tiên, và cha Kino, khi quan sát thẳng bé với vẻ dịu dàng, biết rồi thể xác ấy sẽ chữa lành đến trí óc và tâm hồn. « Đời sống mạnh mẽ hơn sự chết, con ạ. » Ông không ngớt lặp lại với Kino những lời đã nói.

Nhưng Jiya, ngày qua ngày, vẫn cảm thấy mệt mỏi. Nó không thiết nghĩ ngợi hay hồi tưởng lại chút gì. Nó chỉ cần mỗi một thứ : ngủ. Nó thức để ăn uống cho qua rồi lại đắm mình vào giấc mộng. Mỗi lần vậy, bà mẹ Kino dìu nó vào phòng, và Jiya buông mình xuống chiếc giường êm ấm trải trên sàn căn phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ. Nó như mê đi ngay và mẹ Kino đắp chăn cho nó trước khi ra khỏi phòng.

Trong tất cả những ngày ấy, Kino chẳng thiết chơi đùa gì cả. Nó làm việc quần quật trong những cánh đồng bên cha nó. Hai người ít trò chuyện và không ai buồn ngó ra biển. Họ cần nhìn xuống mặt đất phì nhiêu và sẫm màu dưới chân họ hơn.

Một chiều Kino leo lên đỉnh đồi sau trại và nhìn về ngọn núi lửa. Tầng mây khói nặng nề đã biến mất từ lâu và bầu trời giờ đây lúc nào cũng trong sáng. Nó cảm thấy sung sướng khi biết rằng ngọn hỏa sơn không còn sôi sục nữa và trở xuống để về nhà. Trên ngạch cửa, cha nó đang hút ống điếu quen thuộc mỗi chiều. Mẹ nó thì tắm cho em Setsu trong nhà.

— Jiya đã ngủ rồi hả ba? Nó hỏi.

— Ừ. Và như vậy là tốt cho nó. Giấc ngủ sẽ cho nó sức mạnh để khi thức giấc, nó mới có thể nghĩ ngợi, hồi tưởng lại được.

— Nhưng mà hồi tưởng một sự đau khổ như thế có tốt không chứ?

— Có con ạ. Cha nó đáp. « Chỉ khi nó dám nhớ về cha mẹ nó, nó mới sẽ hạnh phúc lại được. »

Họ ngồi kể bên nhau, một cha, một con, và Kino đặt thêm một câu hỏi nữa :

— Ba ạ. Phải chăng sống ở Nhật bản là một điều bảm hiu cho số phận chúng ta hả ba?

— Vì sao con lại nghĩ thế?

— Vì ngọn núi lửa sau lưng nhà ta, và vì biển cả phía trước. Khi hai thứ hợp lại, gây động đất hay sóng to gió lớn, lúc ấy, ta đành bất lực và luôn luôn có người phải mất đi.

— Sống giữa nguy hiểm như thế mới biết là đời sống tốt đẹp biết bao, con ạ.

Kino có vẻ âu lo :

— Nhớ ta bị chìm đắm trong nguy hiểm thì sao?

— Sự có mặt của cái chết làm ta trở nên can đảm mạnh mẽ hơn. Cha nó đáp. « Vì thế mà dân tộc chúng ta không bao giờ sợ chết. Chúng ta thấy nó quá thường để không còn sợ nữa. Chết sớm hơn một tí hay trễ hơn một tí không đáng kể mấy. Nhưng sống với sự can đảm,

yêu đời, thưởng thức vẻ đẹp của cây cối, núi non, và luôn của biển cả, thích làm lưng vì sự ấy cung cấp cho ta thức ăn thiết yếu trong đời. Với tất cả những điều ấy; chúng ta là những người Nhật khác; là một dân tộc hạnh phúc chứ không xấu số. Chúng ta yêu đời vì phải sống trong sự nguy hiểm. Chúng ta không sợ chết vì hiểu rằng sự sống và sự chết đều cần thiết như nhau. »

— Thế chết là gì ba ?

— Là một khung cửa lớn cho chúng ta, Kino ạ

— Khung cửa gì... ?

Cha nó mỉm cười :

— Con có thể nhớ lại lúc con sanh ra chứ ?

Kino lắc đầu :

— Con còn bé quá mà.

Cha nó cất tiếng cười :

— Ba, Ba vẫn nhớ kỹ. Chà, với con sanh ra đời như khổ sở lắm, Con khóc và la thét dữ. »

— Phải chăng, con không muốn ra đời hả ba ? Kino hỏi, thực chú ý.

— Không. Cha nó vẫn cười. « Có lẽ con chỉ muốn ở lại thế giới ẩm tối của con, nơi những linh hồn chưa đầu thai trú ngụ thôi. Nhưng giây phút chào đời đã đến, đời sống đã mở rộng cửa chờ đón con. Con phải ra đi. »

— Thế con có biết đó là cánh cửa của đời sống không ?

— Chẳng biết gì cả bởi thế nên con mới sợ chứ. Xem đó. Ba má chờ đón con, đã yêu quý, nóng lòng mong đón nhận con. Và con đã sống hoàn toàn trong hạnh phúc phải không ? Thế mà con lại sợ.

— Phải. Nhưng đến khi ngọn sóng thần xảy đến thì con không còn hoàn toàn sung sướng nữa, ba ạ. « Giờ đây, con lại sợ, bởi cái chết mà ngọn sóng đã mang tới. »

— Con sợ vì con không biết chút gì về cái chết. » Cha nó nói. « Nhưng 1 ngày nào đó, rồi con sẽ tự hỏi tại sao phải sợ hãi chứ. Y như hôm nay, con tự hỏi tại sao lại đã sợ lúc sanh ra đời. »

Trong khi hai cha con trò chuyện, hoàng hôn đã phủ mờ tự lúc nào và hai người chợt bắt gặp một ngọn ánh sáng lập lòe đang theo sườn núi đi lên. Tuy những con đom đóm đã thấy nhấp nháy, nhưng ánh sáng ấy không phải của chúng vì nó tiến rõ rệt theo con đường dẫn đến nhà họ.

— Không biết ai đến nhỉ ? Kino buột miệng.

— Một người khách nào đó, Cha nó đáp. Mà ai chứ ?

Vài phút sau, họ mới có thể nhận ra đó là Đức Ông từ lâu đài đến. Người hầu cận mang một đèn lồng, Đức Ông đi sau hẳn, bước chân vững chắc, chống người trên một gậy lớn. Họ nghe tiếng ngài hỏi trong bóng tối :

— Phải đây là nhà của Uchiyama chủ trại không ?

— Bẩm vâng. Người hầu cận trả lời. Và ông ta đang ngồi trước cửa với con trai mình kia, thưa ngài.

Với những tiếng ấy, cha Kino vội đứng dậy. Kino cũng đứng theo.

— Xin Đức Ông cho biết tôi có thể giúp ngài điều gì ạ.

Đức Ông bước tới :

— Ông có giữ ở đây một đứa trẻ tên Jiya chứ ?

— Vâng. Và nó đang ngủ trong nhà kia.

Đức Ông nói.

— Tôi muốn gặp nó.

Mọi người có thể tin tưởng Đức Ông là người ai nghe cũng phải vâng lời. Nhưng cha Kino chỉ mỉm cười.



— Thưa ngài, đứa trẻ ấy ngủ và tôi không thể đánh thức nó được. Nó đã chịu sự mất đi của cả gia đình lúc ngọn sóng thần đến, và giờ đây, giấc ngủ cần thiết để chữa trị nó.

— Tôi không đánh thức nó đâu Đức ông tiếp. Tôi chỉ muốn nhìn mặt nó thôi.

Cha Kino liền dẫn ngài đi nhẹ vào phòng Jiya ngủ. Kino cũng theo họ. Người hầu cận đưa ngọn đèn lồng lên, lấy tay che để ánh sáng khỏi rọi vào đôi mắt nhắm nghiền của thằng bé. Đức ông cúi nhìn đứa trẻ đang say giấc. Jiya trông thật đẹp, ngay cả với vẻ xanh xao, mệt mỏi. Nó lớn trước tuổi. Thân thể rắn rỏi và gương mặt lộ rõ sự thông minh cũng như vẻ xinh đẹp. Một lúc, rồi Đức Ông ra dấu cho người hầu cận dẫn mình trở ra cửa sân. Tại đây, ngài quay sang cha Kino :

— Mỗi khi có ngọn sóng thần đến, tôi có thói quen chăm lo cho những đứa trẻ lạc lõng. Ba lần, ngọn sóng đã tới. Ba lần, tôi đã đi tìm những đứa con mồ côi, những người góa bụa để giúp họ sống và cho họ trú ngụ. Tôi có nghe nói về thằng nhỏ Jiya này và để ý nó hơn cả. Nếu tánh tình nó cũng xứng đáng với thể xác đẹp đẽ, tôi sẽ nhận nó làm con nuôi.

Kino la nhẹ.

— Nhưng Jiya là của chúng tôi, thưa Đức Ông.

—Ồ con ! Cha nó nói. Chúng ta chỉ là những người nghèo khó, và

nếu Đức Ông muốn Jiya, chúng ta không thể nói từ chối dùm nó được.

— Đúng vậy. Tôi sẽ dạy dỗ nó, cho nó những quần áo đẹp và gởi vào một trường đứng đắn để nó có thể trở thành một người hữu ích, làm vinh dự cho tỉnh ta, và cho cả nước nhà nữa.

Kino nói :

— Nhưng nếu Jiya ở lâu dài, chúng con không thể chơi chung cùng nhau được.

— Phải nghĩ cho hạnh phúc Jiya đã.

Cha nó đáp, rồi quay sang Đức Ông :

— Thưa ngài, ngài thật tốt đã định như thế cho thằng bé. Tôi cũng dự tính nhận nó làm con nuôi, khi thấy giờ đây, nó đã mất hết cha mẹ. Nhưng tôi chỉ là một nông dân nghèo khó. Tôi không thể cho là nhà tôi đẹp như của ngài và có thể gởi Jiya vào một trường lớn được. Ngày mai, khi nó thức, tôi sẽ thuật lại đề nghị của ngài với tất cả nhiệt thành cho nó biết. Nó sẽ tự quyết định lấy.

— Như thế tốt lắm, Đức Ông đáp. Nhưng chính nó phải đến nói cùng tôi để nhân tiện tôi có thể nhận xét tính tình nó luôn.

— Dĩ nhiên, Cha Kino trả lời với sự tự hào. Jiya sẽ tự nói.

Kino thấy buồn bã biết bao, giờ đây, khi nghĩ rằng Jiya có thể rời xa nhà nó để đến sống trong lâu đài. Nó nói với cha mình :

— Nếu Jiya đi, con kể như đã mất một người anh.

Cha nó nghiêng giọng.

— Con không nên ích kỷ thế. Phải để cho Jiya tự lựa chọn lấy tương lai nó. Thuyết phục nó ở lại là không tốt. Kino, cha cấm con nói với Jiya về vấn đề ấy đây. Khi nó thức, chính cha sẽ bảo nó.

Những lúc cha nó nghiêm như thế, Kino đều không dám cãi. Bởi vậy, nó đành buồn bã đi ngủ. Vừa kéo chiếc mền đắp trên người, nó vừa nghĩ là sẽ không nhắm mắt được suốt đêm nay. Nhưng gần như ngay sau đấy, nó đã thiếp đi lúc nào không biết vì mệt mỏi.

Sáng hôm sau, vừa mở mắt, nó đã nhớ đến Jiya và sự lựa chọn thằng bé phải quyết định. Nó bật dậy, rửa mặt, thay áo quần và xếp tã n chần đắp chân bở vào tủ. Cha nó đã ra đồng và Kino vội đến gặp ông ở đấy. Buổi sáng trời âm nhưng thật đẹp. Một hơi sương mỏng phủ trên biển cả che lấp mặt nước. Nó hỏi cha nó sau khi trao đổi cùng ông tiếng chào mỗi sáng :

— Jiya đã dậy rồi hả ba ?

— Chưa. Nhưng ba nghĩ nó cũng sắp thức bây giờ. Ông trả lời. Ông đang tỉ mỉ nhổ cỏ cho một ô đất trồng rau và Kino quì xuống để cùng làm tiếp.

Nó hỏi như van xin :

— Ba quyết ý nói với Jiya về đề nghị của Đức Ông ngay hôm nay hả ba ?

— Phải. Ba sẽ nói ngay khi nó thức giấc. Để Jiya tin mái nhà này cũng là của nó không được. Phải để nó chọn lựa ngay hôm nay, trước khi nó thấy không thể xa chúng ta được nữa.

— Con có thể ở đó khi cha nói với nó không ?

— Không Kino ạ. Cha sẽ nói một mình, và sẽ cho nó biết những gì một người giàu có như Đức Ông có thể cho nó, cũng như những gì mà một gia đình nghèo như ta chỉ có thể chia sẻ với nó được.

Kino thấy không thể nịn khóc được nữa. Nó nghĩ cha nó thực quá cứng rắn, nó ghen ngạo :

— Như thế Jiya hẳn sẽ đi rồi.

Cha nó trả lời cộc lốc :

— Đành vậy.

Rồi hai người trở vào nhà để dùng bữa sáng. Nhưng Kino chỉ ăn tí xíu. Sau đó nó lại ra ngoài đồng vì không còn hứng đi chơi đùa nữa. Cha nó thì ở lại nhà và lúc ấy, cũng vừa có tiếng Jiya thức giấc.

Trong một thời gian rất lâu, Kino nán ngoài đồng làm việc một mình. Lệ nóng từ mắt nó nhỏ giọt xuống đất, nhưng nó vẫn tiếp tục làm cho xong việc để khỏi phải chạy về nhà trước khi có người gọi. Khi mặt trời lên đến đỉnh núi, nó mới nghe tiếng cha nó. Nó đứng bật dậy ngay và vội leo trên con đường mòn giữa các thửa ruộng lên tới tận nhà. Cha nó và Jiya đang đứng trước cửa. Gương mặt Jiya còn xanh và mắt đỏ ngầu. Hôm ấy, thằng bé vẫn khóc như đến tận lúc đó nó chưa từng

được nhỏ giọt lệ nào. Khi nhìn thấy Kino, mắt nó lại đầm ướt. Cha Kino hiền từ :

— Jiya, con đừng khổ sở vì sự mau nước mắt ấy. Từ trước đến giờ, con đã không thể khóc vì quên mất sự sống, vì đã tuyệt vọng quá nhiều. Nhưng hôm nay, con lại bắt đầu cuộc đời mới, nước mắt con lại chảy. Và khóc như thế là tốt, con ạ. Hãy để lệ tự do trào ra, đừng ngăn lại làm gì.

Rồi ông quay sang Kino :

— Ba đã nói với Jiya là nó không phải quyết định gì hết trước khi được thấy bên trong lâu đài. Ba muốn nó rõ tổ ấm mà Đức Ông có thể cho nó.

... Jiya, con đã biết nhà bác thế nào rồi... Bốn gian phòng, một nhà bếp, căn trại mà mọi người phải làm việc cực nhọc để sinh sống. Gia đình bác không có gì ngoài những bàn tay lao động này.

Cha Kino đưa ra hai bàn tay gân guốc, chai sạn vì sự làm lụng, rồi nói tiếp với Kino :

— Con sẽ đi theo Jiya và khi đến lâu đài, con phải thuyết phục nó ở lại đây, cho tương lai hạnh phúc riêng của nó. »

Kino nghe những lời ấy, thầm nghĩ phận sự phải làm thật khó khăn.

Nó nói.

— Con đi tắm rửa và thay quần áo mới ngay.

Nhưng cha nó chặn lại :

— Không. Con sẽ đi đúng như hình ảnh con, một đứa trẻ nhà nông, Kino ạ.
(còn tiếp)

ĐỘNG-CƠ PHẢN-LỰC

NGUỒN GỐC CỦA KỸ-NGUYỄN KHÔNG-GIAN

- PHI-CƠ PHẢN-LỰC
- HỎA - TIỀN
- VỆ TINH NHÂN TẠO

Về phương diện khoa học, loài người ở thế kỷ hai mươi này đã có những bước tiến vô cùng vĩ đại. Dưới biển, tàu ngầm nguyên tử chuyển vận bởi động cơ nguyên tử. Trên trời, phi cơ phản lực F.105. Mig 21... bay âm âm rung chuyển cả mặt đất với vận tốc gấp ba gấp bốn lần vận tốc âm thanh. Trên trời cao... cao hơn nữa, vượt khỏi tầm mắt của con người, các vệ tinh nhân tạo Spoutnik, Explorer... của Nga và Mỹ bay liên tu bất tận liên lạc với loài người dưới quả đất bởi những tiếng «tít... tít... te... te» màu nhiệm và loài người đã «dăng vắn» được như chú khỉ Tề-Thiên trong Tây Du Ký... Trên mặt đất, các hỏa tiễn địa địa, địa không, không không... là các vũ khí hiện đại tối tân nhất mà loài người đang sử dụng đe dọa nhau. Nhất là sau cuộc thí nghiệm thành công vĩ đại trong việc cho hai phi thuyền không gian Luna 9 (Nga) và Surveyor 1 (Mỹ) đáp từ từ xuống mặt trăng hồi tháng 2 và tháng 5-66 vừa qua, loài người đã đến ngưỡng cửa thực hiện được mộng «Đường Minh Hoàng du nguyệt điện». Ngày loài người đặt chân lên Cung Trăng

thậm chí Hằng chú Cuội không còn bao xa nữa !

Tất cả những bước tiến vĩ đại trên đều phát suất từ một động cơ có nguyên tắc chuyển vận hết sức tầm thường mà một em bé không học, đi bán bong bóng cũng có thể biết được đó là *động cơ phản lực*.

Động cơ phản lực chuyển vận như thế nào ?

Chuyển vận của động cơ phản lực rất giản dị. Động cơ phản lực là một động cơ được chế tạo sao cho các chất khí của nó thoát ra với một áp lực đẩy đủ khả dĩ có thể tạo thành một sức đẩy phản lực.

Định nghĩa như thế hơi khó hiểu phải không em ? Như thế này có lẽ em hiểu rõ ràng hơn : em mua một chiếc bong bóng chưa thổi ; em thổi chiếc bong bóng đó thật căng ra (nhưng coi chừng căng quá, bễ cái búp thì phải phí tiền mua cái khác), lấy tay bóp miệng bong bóng cho thật chắc để không khí khỏi tuôn ra làm bong bóng xẹp. Em thả miệng bong bóng thật nhanh. Em sẽ thấy không khí thoát ở

lở ra rất mạnh và bong bóng sẽ phóng tới về phía đối diện với miệng bong bóng bóng. Đó chính là một sức đẩy phản lực.

Tại sao bong bóng phóng tới ?

Khi thổi không khí vào bong bóng sức mạnh không khí được đẩy cùng chiều ra khắp mọi phía trong bong bóng (vì thế bong bóng mới căng phồng lên). Khi có một lỗ trống (miệng bong bóng) để không khí thoát ra, áp lực phía sau giảm bớt, trái lại áp lực phía trước tăng thêm nên bong bóng phóng tới trước được.



Em nên biết định luật thiên nhiên trên chi phối tác động của tất cả các loại hỏa tiễn hiện đại. Định luật này đã được một nhà bác học đại tài người Anh, huân tước Isaac Newton, tìm ra vào năm 1687. Ngày nay người ta thường gọi là *định luật Newton*. Định luật Newton như thế này: «*Bất cứ một tác động nào cũng có một phản lực tương đồng và nghịch chiều*» hay «*mỗi lúc dụng đều có một sự phản ứng đồng đều và đối nhau*».

Thí dụ cụ thể về định luật Newton rất nhiều : Chẳng hạn như khi ta bắn súng, tác động của viên đạn là cây súng giật lùi (nghịch chiều bay của viên đạn) đập mạnh vào vai ta; hoặc

khi ta bước từ một chiếc thuyền lên bờ, chiếc thuyền phản ứng lại bằng cách trôi giạt ra xa bờ (nghịch hướng ta đi)

Trong đời sống hằng ngày, chúng ta ít để ý đến định luật Newton trên vì vô ích. Nhưng nếu không có luật thiên nhiên này, loài người không thể nào phi hành trong *khoảng chân không* (không có không khí) của không gian được. Em nên nhớ phi cơ thường bao giờ cũng có cánh quạt; cánh quạt này sẽ quay tít và bám vào không khí để kéo phi cơ bay.

Phi cơ phản lực chuyển vận như thế nào ?

Trong thí nghiệm về quả bong bóng trên, em hãy tưởng tượng nếu chất khí thoát ra thật nhanh hơn nữa với sức mạnh tăng gấp mười lần... Chắc em đã biết lúc bấy giờ chất khí có thể làm một vật nặng hơn bong bóng phóng tới được và nếu em suy nghĩ một tí nữa, có thể em kết sẽ luận rằng các phi cơ phản lực bao giờ cũng được trang bị một động cơ xe hơi để sản xuất những lượng khổng lồ chất khí...

Nhưng không phải quá giản dị như thế đâu. Chúng ta phải vào chi tiết thì mới có thể hiểu rõ được nguyên tắc chuyển vận của các phi cơ phản lực mà chúng ta đã từng bị giật mình... khi các phi cơ này vượt bức tường âm thanh trên không phận Saigon.

Động cơ của phi cơ phản lực (người ta còn gọi *động cơ phản lực chạy tua bin*) gồm bốn phần giống như bốn thì trong động cơ nổ : *lỗ hút không khí* (kỳ nạp hơi), *máy nén khí* (kỳ nén hơi), *phòng đốt hơi* (kỳ nổ), và *lỗ thoát khí* (kỳ thoát hơi)

Nào, mời em theo dõi cách chuyển vận của phi cơ phản lực.

Lúc đầu, không khí vào từ phần trước của phi cơ. Chắc em hơi ngạc nhiên : các phi cơ phản lực cũng có mồm như mồm cá nhám ? Đúng vậy không khí mà mồm này hút vào bị máy nén khí nén mạnh và bốc nóng dữ dội. Kể đó, không khí được chuyển qua phòng đốt hơi để trộn lẫn với nhiên liệu như dầu Kê rô hay dầu thấp đèn có ánh trong sáng rồi bốc cháy. Khi cháy, hỗn hợp không khí và nhiên liệu làm áp lực hơi tăng mạnh. Áp lực này làm chuyển động một tua bin kéo máy nén. Cuối cùng các chất hơi dân mạnh trong lỗ thoát khí mà em thấy ở sau các phi cơ phản lực, và các chất hơi này thoát ra ngoài không khí tự do.

Về phương diện lý thuyết, vận tốc của phi cơ phản lực vô giới hạn. Trên thực tế, vận tốc phi cơ phản lực đã vượt khỏi vận tốc âm thanh (khoảng 340 mét một giây trong không khí), Hiện giờ, vận tốc của phi cơ phản lực ở vào khoảng 1.227 Km/giờ và người ta đã thấy trước chỉ trong thời gian không lâu nữa, các phi cơ phản lực có thể bay với vận tốc hơn 3.000 km giờ.

Tại sao động cơ phản lực không được dùng trong xe hơi

Người ta đã dùng rồi. Nhưng trong trường hợp này, các chất hơi không dân trong lỗ thoát khí nữa mà kéo một tua bin thứ hai và chính tua bin này làm chuyển động bánh xe. Động cơ này là một *tua bin phóng lực*, chứ không phải động cơ phản lực chạy tua bin dùng trong phi cơ phản lực.

Vệ tinh nhân tạo được phóng lên như thế nào ?

Qua các sách báo em đã nhận thấy loài người có thể lên cung trăng được. Nhưng em hãy coi chừng : không phải

phi cơ phản lực đưa ta lên cung trăng đâu !

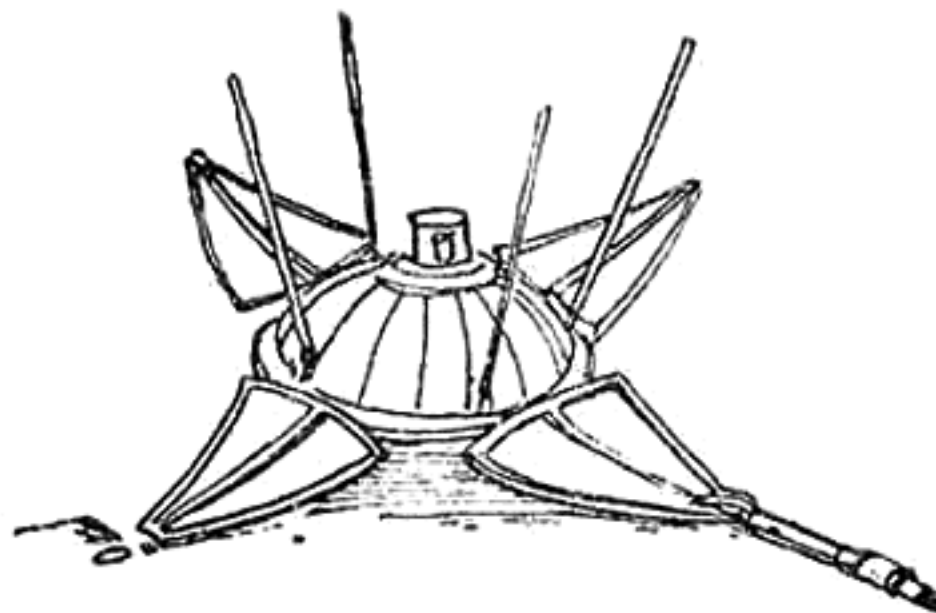
Tại sao kỳ vậy ?

Em hãy cố gắng suy nghĩ một chút... Chắc em chưa quên hỗn hợp làm chuyển động động cơ phản lực gồm một phần lớn không khí. Nếu không có không khí, động cơ phản lực không chuyển vận được. Và khi nó vượt qua khỏi lớp không khí bao quanh trái đất, nó sẽ bị hỏng bởi vì ở ngoài lớp không khí này (khí quyển), nó sẽ gặp *khoảng chân không liên hành tinh*. (không còn không khí nữa).

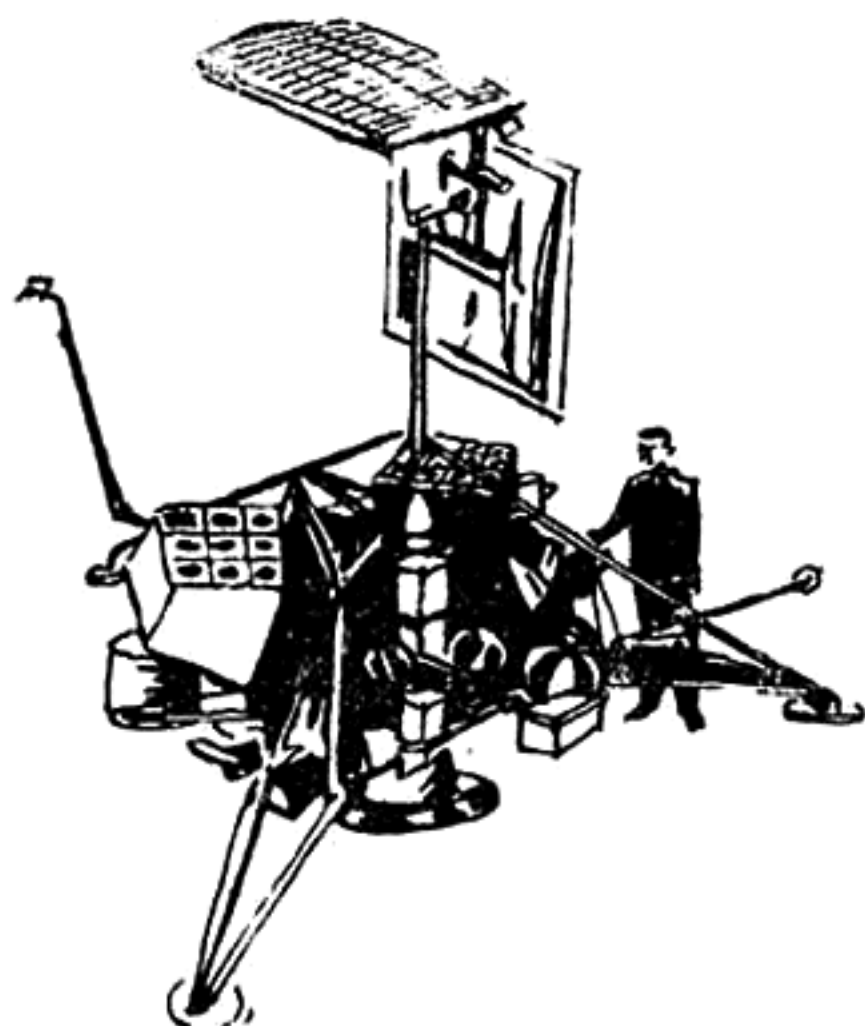
Tới đây chắc hẳn em sẽ có thêm thắc mắc nữa : Thế thì hệ thống chúng ta dùng để đi đến cung trăng là hệ thống nào ?

Hệ thống chúng ta dùng là những *hỏa tiễn* bị đẩy bởi một động cơ phản lực nhưng có điều khác là động cơ phản lực này không lấy không khí, không có máy nén và không có tua bin bởi vì nó chuyển vận ở nơi không có không khí. Các đồ phụ tùng trên của động cơ phản lực (lỗ hút không khí, máy nén khí, tua bin) được thay thế bởi một thùng chứa một *nhiên liệu đặc biệt*.

Kỷ nguyên không gian của loài người bắt đầu từ ngày 4 tháng 10 năm 1957, ngày mà cả thế giới đều biết



Liên Xô đã phóng một «Spoutnik», vệ tinh nhân tạo đầu tiên xoay quanh quả đất. Một tháng sau, người Nga lại phóng thêm một Spoutnik khác quay trong không gian nhưng có điều đặc biệt vệ tinh này có mang theo năng chó cái LaiKa. Ngày 31 tháng giêng 1958, người Mỹ phóng thành công vệ tinh đầu tiên của họ : vệ tinh Explorer. Bắt đầu từ đó, không có tháng nào mà người Nga và người Mỹ không phóng vài hỏa tiễn hay vệ tinh. Nhờ mang theo những máy móc cần thiết, các khí cụ này đã truyền về cho loài người những lời chỉ dẫn về khoa học vô cùng quý giá và những hình ảnh ở không gian vô tận.



Nhưng các vệ tinh này được phóng như thế nào ? Thường thường, các vệ tinh được phóng lên bởi những hỏa tiễn có nhiều tầng. Vệ tinh nằm ở tầng cao cuối cùng ; tầng này bị đẩy lên tới một độ cao phát nổ nhờ sức đẩy của các tầng dưới. Một bộ máy thích ứng sẽ tổng vệ tinh

ra không gian và đặt vệ tinh vào quỹ đạo ở một lúc thích hợp.

Các động cơ của các hỏa tiễn nối tiếp bị đẩy bởi *propergol*. Propergol là một tổng hợp được cấu tạo bởi môi hỏa (oxy hay acit nitric) và nhiên liệu (dầu Kêrô hay rượu).

Người Nga là người đầu tiên cho một khí cụ của loài người chạm trực tiếp vào mặt trăng với Lunik II (14 tháng 9-1959) và cũng là người đầu tiên chụp được ảnh phía bị che khuất của mặt trăng nhờ Lunik III (Lunik được phóng một tháng sau Lunik II) Em nên nhớ mặt trăng là vệ tinh của trái đất, xoay quanh trái đất và bao giờ cũng chỉ quay một phía về trái đất, phía kia luôn luôn bị che khuất, chính Lunik II chụp được ảnh phía bị che khuất này. Tóm lại hiện giờ có những phi thuyền thực sự đang bay trong không gian vô tận.

Người bay trong không gian

Còn loài người ? Loài người đã đích thân bay trong không gian liên hành tinh lúc nào ?

Người đầu tiên của nhân loại phi trong không gian là một người Nga tên Gagarine. Ngồi trong phi thuyền Vostok I, Gagarine được phóng lên ngày 12-4-1961 Gagarine đã bay quanh quả đất và trở về mặt đất bình yên. Gagarine là phi hành gia không gian đầu tiên của nhân loại. Sau chuyến bay của Gagarine, đến các chuyến bay khác của Titov (Nga) và John Glenn (Mỹ). Từ đó đến bây giờ, hàng chục phi hành gia khác của Nga và Mỹ đã được phóng lên vào quỹ đạo chung quanh quả đất.

Trong các chuyến bay đó, chúng ta cần ghi lại chiến công của người Nga Alexis Leonov được thực hiện ngày

18-3-65 : Leonov là phi hành gia đầu tiên của nhân loại đã rời buồng lái phi thuyền để «lộ» trong không gian cách mặt đất 480 km. Vì Leonov được nối liền với phi thuyền Voskhod II bởi một sợi giây an toàn đặc biệt, ông đã bay với vận tốc của phi thuyền lúc đó và ông đã bay 5.000 km chỉ mất có mười hai phút mà thôi ! Đúng là Tề Thiên Đại Thánh tân thời. Ở dưới đất, ngồi trong xe hơi chỉ chạy với vận tốc trên dưới 100 km/giờ ta đã thấy chóng mặt thế mà Leonov đã bay với vận tốc 25.000 km / giờ thì «kinh khủng» biết đường nào !

Sau Leonov không lâu, đến phiên phi hành gia người Mỹ thực hiện lại thí nghiệm trên. Đó là phi hành gia Edward white. Ngoài việc bay trong không gian như Leonov, E. white còn thực hiện thêm những thí nghiệm đưa đến những viễn tượng lạ lùng : sửa chữa phi thuyền đang bay, ráp nối các phần tử của một trạm không gian khổng lồ...

Ngoài ra chúng ta cũng cần ghi thêm là trong số các phi hành gia từ trước đến nay chỉ có độc nhất một nữ phi hành gia đó là nữ trung úy của hồng quân liên xô Valentina V. Terechkova sinh năm 1937. Cô đã được phóng lên không gian với phi thuyền Voskhod VI ngày 6-8-63. Về sau cô kết duyên với nam phi hành gia Titov.

Bay trong không gian, đó không phải là khoa học dự tưởng nữa mà là một sự thực, một sự thực trăm phần trăm đã làm vinh dự cho loài người ở thế kỷ 20.

Đường lên cung trăng

Khi nào loài người đặt chân lên cung trăng được ? Việc đưa một

người lên cung trăng là một vấn đề hết sức khó khăn. Vì đưa lên thì còn phải làm sao đưa trở về ! Phóng một hỏa tiễn chạm vào mặt trăng là một chiến công mà ai cũng công nhận : Nhưng phải làm sao cho nó nhẹ nhàng xuống mặt trăng để khỏi vỡ nát ra, đó là cả là một vấn đề hết sức khó khăn vì có như thế phi hành gia mới sống được.

Việc cho một phi thuyền đáp nhẹ nhàng xuống mặt trăng là cả một vấn đề làm nát óc các nhà bác học. Ta hãy suy luận như sau thì sẽ thấy nó hóc búa như thế nào : muốn đáp nhẹ nhàng xuống mặt trăng thì phải biết đất trên mặt trăng như thế nào, mà muốn biết đất trên mặt trăng như thế nào thì phải làm sao đáp nhẹ nhàng xuống mặt trăng ! Đúng là cái vòng lẩn quẩn. Hơn nữa muốn biết thêm việc cho phi thuyền hạ từ từ xuống mặt trăng khó khăn như thế nào, ta hãy tưởng tượng một viên đạn trái phá bắn vào một ngọn đồi. Và viên đạn trái phá đó đang lao thẳng vào ngọn đồi với một vận tốc kinh khủng : khoảng 20 000 km/giờ. Các nhà bác học phải tính làm sao để viên đạn trái phá đó khi gần đến ngọn đồi phải tự động hãm bớt tốc lực để rơi nhẹ nhàng xuống ngọn đồi như chiếc lá rụng.

Nhưng mặc dù gặp khó khăn tưởng chừng không thể nào vượt qua được, các nhà bác học Nga và Mỹ đã thêm một lần nữa chứng tỏ óc siêu phàm của con người : sau nhiều lần thất bại ngày 3-2-66 vừa qua, Nga đã thành công cho phi thuyền Luna 9 hạ từ từ xuống mặt trăng và ba tháng sau, Mỹ cũng không kém lập lại thí nghiệm trên với phi thuyền Surveyor 1.

XEM TRANG 50

tình tương-ái

TIẾP TRANG 7

— Đâu, mình lại đằng kia coi.

Hai người hi hục khuôn gói đồ lên vai, điệu bộ thật khó nhọc.

— Ủa, chị Vân kia Nga.

Nga nhìn theo tay Kim. Vân cùng hai người bạn đường nữa đang đứng cạnh hai bao gạo thật to. Nga há hốc mồm ngạc nhiên. Kim nói

— Chị Vân đi đâu làm tụi em muốn hút hơi. Tưởng chị bị ai bắt cóc rồi.

— Còn hai bao gạo này của ai chị?

Vân cười:

— Thì của mình quyền được chở ai.

Kim la lên:

— Trời ơi! To quá làm sao khiêng nổi.

— Chị cũng đang phân vân quá đây. Không lẽ đứng canh chúng mãi.

Cả bọn bàn tán một hồi, nhưng không tìm được phương kế. Lúc đó bọn trẻ trong xóm tụ quanh bọn Vân thật đông, chúng cười ồn ào vô cùng. Có đứa hứng quá, bỗng hát lên:

« Nghe về nghe về.

Nghe về cứu lụt,

Từng giây từng phút.

Hàng vạn người chờ...»

Bọn trẻ vỗ tay hoan hô nhiệt liệt câu hát đó. Bọn Vân cười trong nét thẹn.

Có tiếng hỏi:

— Sao mấy cô không đi nữa?

Vân ngược lên:

— Dạ vì hai bao gạo này nặng quá, tụi em lại không có xe.

Một thanh niên lực lưỡng rẽ đám đông bước vào:

— Tôi tình nguyện chở hai bao gạo này cho.

— Nhưng xe?

— Sẵn sàng đây.

Bọn trẻ vỗ tay ầm lên:

— Hoan nghinh anh Tư.

— Hoan nghinh « đại lực sĩ ».

Thật không con gì diễn tả nổi vui mừng của bọn Vân lúc ấy. Thế là nhờ chiếc xe ba bánh, bọn Vân được nhẹ người một lúc. Xong họ lại tiếp tục đoạn đường. Khu xóm lao động như chưa bao giờ vui như chiều nay. Bao nhiêu cặp mắt đều dồn đổ vào bọn Vân. Bọn Vân càng háng hái lạ thường. Nhất là có bọn trẻ reo hò đằng sau.

Tới cuối xóm, Vân bảo:

— Bây giờ Vân về nhà này nữa rồi chúng ta về nghe.

Cả bọn im lặng. Vân giải thích:

— Vì gần xế chiều rồi, chúng mình lại chưa có gì trong bụng cả. Vả lại Vân còn phải đem đồ đến trường ngay chiều nay. Sáng mai thì hết hạn rồi.

Tiếng vỗ tay đồng ý. Vân tiến vội vào căn nhà sơn trắng, cửa xanh. Một người đàn bà đứng tuổi hỏi Vân tìm ai. Vân nói rõ ý muốn. Người đàn bà mời Vân vào nhà chơi, rồi quay vào trong gọi:

— Thủy ơi! Ra tiếp chuyện với cô đi con.

Nghe tới tiếng Thủy, Vân giật mình. Có lẽ nào? Vân nhìn vào nhà trong. Một người con gái trạc bằng tuổi Vân bước ra. Mái tóc che khuất vầng trán. Vân hồi hộp:

— Ô kia ! Vân.

— Thủy...

Hai vòng tay siết lấy nhau. Thủy nói trong hơi thở :

— Thủy thật không ngờ.

Vân lắng sang chuyện khác :

— Lớp đạo này ra sao. Thủy ?

— Vẫn vậy. Nhưng vắng Vân.

— Còn cuộc đóng góp cứu lụt.

— Không mấy khả quan, nhưng cũng gọi tạm là được.

Thủy hỏi lại :

— Sao Vân đi lạc quyền được.

— Nhờ một người bạn. Người bạn này đã xin trường giấy ủy quyền rồi đem chứng thực ở quận.

— Vậy mà Vân không nói cho Thủy biết với.

— Cũng muốn nói với Thủy nhưng hơi ngại.

Người đàn bà lúc này đã bước ra. Trên tay, một gói giấy gọn gàng và một bao gạo trĩu nặng. Tiếng người đàn bà hỏi :

— Bộ hai đứa quen nhau sao ?

Thủy gật đầu :

— Dạ, quen. Vân đây là bạn học cùng lớp với con.

— Thế sao Vân đi lạc quyền mà con thì không.

Vân đỡ lời :

— Dạ, tại vì cháu đi cho một trường khác.

Ánh mắt Thủy lướt nhẹ về Vân tỏ ý cảm ơn. Người đàn bà hỏi Thủy :

— Thôi ! Thủy, phụ với má và Vân đem bao gạo này ra đi..,

Tiếng Thủy :

— Ố là la ! Nặng quá Vân ơi !

Vũ-Chinh

bệnh thời-đại

TIẾP TRANG 27

cửa sổ xưa đuổi mất cái oi ả bí rít của một ngày nóng nẩy. Tân thấy lòng mình dịu lại và một niềm cảm khoái xâm chiếm lòng anh.

«Reng keng keng»

Ô kìa, chuông gì mà treo căng ngỗng thế. Tân đang phân vân thì một điệu nhạc êm dềm từ từ lan rộng ra như để trả lời. Thôi chết rồi, xinê !

Tân đứng nằm không yên. Mấy lần anh định chuẩn xuống xem nhưng sợ bị bắt quả tang thì «diều diều» ngay. Anh chép miệng thở dài : «thôi đành vậy, vả, cửa phòng xinê chắc đã đóng kín rồi».

Anh lên giường nằm trằm chằm lại, những điệu nhạc, tiếng nói vãn vọng lên như khiêu khích, như chế nhạo. Chắc là phim hay lắm.

Thỉnh thoảng, những tiếng reo, những tràng pháo tay vang lên rộn rã từng cơn dài vọng đến tai Tân càng làm anh khổ sở.

∴

Từ đó, Tân không còn đau cái bệnh quái ác đó nữa. Không biết vì anh đã lỡ một buổi «xinê» hay vì con «zerô» thật tròn mà thầy Pháp vẫn, có lẽ vì câu sườn lúc thưởng lãm các bài văn ác ôn của các cụ cậu học trò, đã tặng cho Tân làm kỷ-niệm.

H.L.S



Với sự hợp mặt của :

— MÊ LINH — HOÀNG ĐIỂM HẠNH — YẾN GIAO PHƯƠNG — HOÀNG THI 17 — ĐỖ TƯ LONG — TRẦN LÊ DUNG — CHÂU HÀ — VŨ QUÂN — THU TÂM — VI LỎ — HUYẾT PHƯƠNG TÂM — HOÀNG NGHIÊM THI — HOÀI LAN PHƯƠNG.

GIẤC NGỦ THIÊN THẦN

Lời ru êm ái mẹ hiền
Đưa hồn em lạc vào miền thần tiên
Mắt em khép kín triển miên
Miệng em chúm chím hồn nhiên nụ cười
Môi em mọng đỏ yêu đời.
Hồn em sáng dịu như trời ngày xuân
Êm êm nhịp thở đều ngân.
Đẹp thay giấc ngủ thiên thần của em.

MÊ LINH

Đó là một giấc ngủ thiên thần của Tuổi hoa, của tuổi đầy mộng mơ. Giấc ngủ ấy đẹp làm sao, xinh làm sao, êm đềm như một giòng suối nhỏ hay lững lờ như một nhánh sông con chảy ra lòng biển cả. Lòng biển cả bao la lắm và ngát một màu xanh. Nhưng tình mẹ yêu con còn bao la hơn thế nữa cơ. Cho nên Hoàng-diễm-Hạnh lúc nào cũng chỉ nghĩ đến Mẹ và lúc nào cũng chỉ yêu thương một mình mẹ mà thôi. Và Hạnh đã tìm thấy THIÊN ĐƯỜNG ở Mẹ.

Ngày xưa mình vẫn bảo
Bao giờ mình lớn khôn
Vẫn chỉ yêu mình mẹ
Khoát tình thương vào hồn

∴

Rồi bây giờ mình lớn.
Cũng chỉ yêu mẹ thôi.
Bỗng dưng mình thấy sợ
Mất mẹ yêu trên đời.

∴

Chấp tay mình khẩn nguyện
Xin những đấng thiêng liêng
Đừng bao giờ bắt mẹ
Bỏ con về cõi tiên

∴

Lòng đêm mình thức trắng
Nghe hơi thở mẹ hiền
Thiên thần làm sao ấy
Mình yêu mẹ vô biên.
Miệng mắt môi của Mẹ
Là cửa ngõ thiên đường
Mình là nàng tiên nhỏ
Sống trọn trong tình thương

HOÀNG-ĐIỂM-HẠNH
(Nhóm Hoa Pensée)

Nói đến những giấc mơ thần tiên của Tuổi Hoa thì phải nói đến tình mẹ. Bởi vì, sở dĩ chúng mình có thể mơ những giấc mơ đẹp như thế là nhờ bàn tay âu yếm của mẹ, giọng ru êm ái của mẹ để đưa hồn mình vào giấc ngủ. Hình ảnh người Mẹ hiền đã in sâu vào tiềm thức những tâm hồn tuổi đại. Cho nên, trong những giấc mơ đẹp nhất Yến-Giao-Phương thường bắt gặp nét âu yếm của Mẹ Hiền.

TRONG GIẤC MƠ

Êm đềm tiếng mẹ ru
Con lẻ ngủ say sưa
Hồn lặng trong cơn mộng
Miệng cười đượm nét thơ

∴

Trong mơ con thấy mẹ
Mẹ đẹp như bà tiên
Dẫn dắt con từng bước
Với gương mặt mẹ hiền

∴

Trong mơ con thấy mẹ
Rực rỡ như thiên thần
Mắt mẹ vì sao sáng
Ôi ! Xinh đẹp vạn lần.

∴

Con mỉm cười nhìn mẹ
Mẹ hôn vào mắt con
Đôi môi hồng khẽ động
Cất tiếng hát êm đềm

YẾN-GIAO-PHƯƠNG

Nếu mắt mẹ đẹp hơn vì sao sáng
vạn lần, thì nụ cười của mẹ cũng
xinh gấp trăm đóa hoa :

NỤ CƯỜI CỦA MẸ

Trong giấc mơ bé thấy
Mình lạc vào vườn hoa
Ồ ! Hoa gì đẹp lạ
Lại thơm ngát nữa ta.

∴

Ngàn vì sao lấp lánh
Cùng gió cất tiếng ca
Bé ơi đừng làm lạ
Nụ cười Mẹ đó mà

∴

Nụ cười Mẹ cho ta
Đẹp gấp trăm đóa hoa
Nở trong thời thơ ấu
Thương mến biết bao là.

∴

Ánh trăng xanh trên lá
Cũng khẽ bảo bé rằng
Cầu nguyện đi bé nhé
Nụ cười mẹ nở mãi.
Vững bền theo tháng năm

HOÀNG THI 17

Những bài thơ viết về tình mẹ còn
nhiều lắm, Trinh Chí hện sẽ giới thiệu
với các bạn vào một dịp khác. Bây
giờ xin mời các bạn tiếp tục đi vào
Thế giới mộng mơ của Tuổi Hoa, do
Bồ-Tư-Long kể. Và đây lời của Long :

BÉ MƠ

Hôm nay nằm ngủ bé mơ
Thấy con bướm nhỏ đậu bờ tóc mây
Nhẹ nhàng em vói tay này
Ồ kìa ! cánh bướm đã bay mất rồi
Nó bay lên tận trên trời
Mang theo những cánh hoa đào đẹp xinh
Bối hời em đứng em nhìn
Tiếc ngơ tiếc ngán em tìm cho ra.
Em trèo lên đỉnh đồi xa
Chồn chân mỏi gối mỏi ra bướm vàng
Nhưng rồi mộng thấm vỡ tan
Giật mình thức giấc... bướm vàng còn đâu
Thì ra bướm đẹp đêm thâu
Hiện trong giấc ngủ bay đâu mất rồi

ĐỒ-TƯ-LONG

Bướm đã bay rồi, tiếc ghê nhỉ ?
Nhưng Trần-Lê-Dùng sẽ kể cho các
bạn nghe một giấc mơ khác êm đềm
hơn. Giấc mơ này Dùng thấy từ hôm
Trung Thu cơ nhưng bây giờ Dùng
mới có dịp kể (bởi vì hôm Trung Thu
vườn chúng mình không tổ chức cuộc
họp mặt được) xin các bạn thông cảm
cho nhé !

MƠ

Em nằm mơ thấy nàng tiên
Xiêm y khoát nhẹ dịu hiền cầm tay
Bảo rằng em bé nhỏ này
Hãy mau theo chị vui ngày Trung Thu
Ôi ! Lời sao tựa tiếng ru
Em theo nàng đến sương mù xa xa
Ồ kìa ! Dưới ánh trăng ngà.
Muôn vàn ánh nến đèn hoa rợp trời...

TRẦN-LÊ DÙNG

Châu Hà cũng thường thấy một bà
Tiên. Bà tiên của Hà chẳng những
xinh đẹp và dịu hiền mà bà ấy còn
cho chúng ta những điều ước mơ
nữa chứ :

BA ĐIỀU ƯỚC

Bà tiên hỏi bé rằng
Con muốn xin gì chẳng
Tất cả ba điều ước
Nói đi ta sẽ ban

∴

Điều thứ nhất bé ước
Một chiếc vòng thật to
Đeo cho con mèo mướp
Đề bé cùng đùa nô

∴

Bé ước điều thứ hai
Miền Tây khỏi thiên tai
Cho các bạn của bé
Thoát khỏi cảnh lầm than

∴

Sau nữa điều thứ ba
Cho cả ba cùng má
Sống mãi tới tuổi già
Nhớ ban, bà tiên nhá !

CHÂU HÀ

Ba điều mơ ước của Châu Hà đều « chính đáng » cả. Nhưng chẳng biết bà Tiên trong giấc mơ có chịu « ban » cho Hà hay không ? Giá bà ấy « ban » cho thì vui biết mấy nhỉ ? Đó là những mơ ước của Châu Hà, còn Vũ Quân thì nuôi một mơ ước lớn hơn :

BÉ MƠ

Bé mơ đất nước thanh bình
Mơ bờ cõi trắng lượn mình bay cao
Mơ ngày vui tắm nắng đào
Hoa vàng đơm nụ đón chào mùa xuân.
Bé mơ nhạc trời tung bừng
Vui tênh chình chiến lưng chừng mây trôi.

VŨ QUÂN

Còn gì sung sướng bằng ngày đất nước thanh bình, phải không các bạn. Chừng ấy, chúng mình có thể đi từ Ai Nam Quan đến Mũi Cà Mau bằng một chuyến tàu suốt. Chừng ấy, các

bạn có thể dừng lại trên mọi nẻo đường đất nước ; hái muôn vạn cánh hoa quê hương ; gặp lại những người thân yêu cùng một màu da, cùng một tiếng nói với những âm thanh trầm bổng ngọt ngào, cùng một nòi giống Tiên Rồng kiêu hãnh để nối lại tình thương ruột thịt bị gián đoạn trong những ngày đất nước phân ly. Nhưng đó chỉ là những ước mơ. Thực tại, quê hương chúng ta đang nằm trong hoàn cảnh bi đát nhất của lịch sử. Vì thế có những kẻ tha hương thường viết những lời thơ tiếc nuối như Thu Tâm chẳng hạn :

NHỚ QUÊ XƯA

Nhớ quê thuở ấ
Có con sông xanh
Có hàng dừa biếc
Nghiêng mình thanh thanh

∴

Nhớ lũy tre xanh
Uốn cành trong nắng
Nhớ đàn cò trắng
Thẳng cánh bay nhanh

∴

Nhớ những mái tranh
Khói chiều ôm ấp
Nhớ khi gió táp
Ruộng lúa xạc xào

∴

Quê hương ngày ấy
Ôi đẹp làm sao
Giờ đây chình chiến phủ bao
Cảnh xưa tan nát lòng nao nao buồn

THU TÂM

Chừng nào quê hương thôi tiếng súng, đất nước chúng ta thật sự hưởng một mùa xuân vĩnh cửu. Chừng ấy, thôn quê Việt Nam sẽ ngát một màu xanh của ruộng lúa và ngào ngạt hương thơm của đồng nội. Vì Lô sẽ

mời các bạn về miền quê hương của anh để hưởng trọn những ngày vui thôn dã. Anh sẽ làm hướng dẫn viên cho chúng mình để đi thăm :

Những chiếc bắc những nhịp cầu
Rạch lớn sông sâu
Duyên đôi bờ khéo nối
Này những cánh đồng bao la
Ngát xanh màu mạ
Ứng vàng lúa chín đơm bông
Nâu nâu đám nếp t.ồ đồng đồng
Này những vườn dừa
Lá đan bóng mát
Phơ phất gió đưa
Rủ chim muông về vui ca hát
Những bướm đùa sai trái
Trời trưa trưa
Rủ khách đường xưa tạm dừng bước
lại
Mời khách uống nước dừa
Nước dừa ngọt ngào thơm mát lắm
Chẳng khác lòng người ở đây.. .
VI LÔ (Trích QUÊ HƯƠNG MÌNH)

Đây là quê hương của Vi Lô, miền Trúc Giang thơ mộng. Quê hương của Vi còn biết bao cảnh đẹp khác nữa — cũng như quê hương của bạn vậy — nhưng bây giờ xin mời các bạn hãy trở về với những giấc mơ. Và đây Giấc Mơ Nước Mắt của Huyết-Phượng-Tâm thăm được một chút u buồn :

... Bướm bay lòng mang mang
Khi bước đến thiên đường
Bà tiên ôm lấy bé
Hoa cười chim hát vang
.
Một vùng tỏa hào quang
Một cảnh tượng huy hoàng
Chư thần tiên nhỏ nhỏ
Áo thắm màu cun sang.
.
Ơ này ! Ba bé đâu ?
Bé cất giọng âu sầu
Bà tiên xoa tóc bé
Đây này, không lạ đâu.
.

Ơ hay ba bé đây ?
Thôi, chẳng phải ông này
Ba bé nghèo ghê lắm
Nhưng miễn trẻ thơ ngây.

∴

Bà tiên ôm bé hôn
Khẽ cất tiếng ôn tồn
Nhưng bé nào thấy mặt
Người cha mà bé mong.

∴

Thế rồi bé khóc to
Bé bất hạnh lắm mà
Chưa thấy người ba miễn
Đã già nhà đi xa.

HUYẾT-PHƯỢNG-TÂM

Các bạn đã được nghe kể một giấc mơ buồn. Bây giờ, đến lượt Hoàng-Nghiêm-Thi, Thi sẽ kể một giấc mơ khác « Vui nhộn » hơn mà có lẽ các bạn cũng đã từng mơ như thế :

Đêm qua bé nằm mơ
Thấy mình biết làm thơ
Và được đăng lên báo
Bé mừng ghê « đi nờ »

∴

Chúng bạn cứ ví von
Ồ ! Thi sĩ tí hon
Ráng làm nhiều thơ nhé
Hôm nào cho « lên lon »

∴

Mặt bé đỏ đỏ là
Tụi « khi » này nữa nà
Phá người ta hoài vậy.
Thôi xin mấy « bồ » tha.

∴

Anh bé dễ ghét ghê
Cứ theo bé chế hoài
Bé làm thơ... con cóc
Đọc hay anh bắt mê !

HOÀNG-NGHIÊM-THI

Xem tiếp trang 50

Hộp thư Tuổi Hoa

NGỌC-QUỲNH (Nha-Trang) Tên cháu như thế này đẹp lắm rồi, khỏi cần thêm gì nữa. Cách thư gửi bài cho T. Hoa chủ đã trả lời nhiều lần rồi mà ! Cháu cứ cho bài viết vô bì, khỏi dán kín, ngoài bì đề địa chỉ Tòa soạn T.Hoa và ghi thêm « Bài gửi đăng báo ». Gửi cách này chỉ phải dán 1đ.50 tem thôi. T.Hoa ra Nha-Trang đôi khi thất thường không phải lỗi tại chủ đầu, mà tại « đường xa cách trở » đấy cháu ạ !

LÊ-THỊ-TÂM-TÂM (Đà-Nẵng) Chú cũng buồn ghê vì không có cách nào trả lời ngay thư cháu được. Chú mắc vào cái lỗi « chuyển môn trả lời trễ » nên đừng giận chú nghe. Tại gia đình T. Hoa đông lắm, thư nhiều và hải cũng nhiều quá là nhiều ! Chúc cháu thật vui.

LÊ-HÀ (Đ.N.) Không trùng với ai cả, vì có chữ Lê kèm theo. Hai bài thơ của em đã chuyển cho Q. Di rồi. Tuổi em rất vừa với T. Hoa.

HOÀI-TRANG (Huế) M.V.C.B. do Trình Chí làm cai vườn. Bài viết một mặt giấy, và tùy theo dài ngắn không giới hạn. Đã ghi tên em vô G.Đ.T.H. rồi.

MINH-HÀ (Pleiku) Muốn ghi tên vào G.Đ.T.H. bằng bút hiệu hay tên thật cũng được. Nên đề địa chỉ đề khi có bài đăng, hoặc thư làm quen mới có báo biểu, hoặc thư chuyển đến nơi chứ ! Em hử ? Em là người Việt chính cống chứ là gì nữa !

PHƯỚC (Huế) : Tuổi Hoa ở Huế có bán tại các nhà sách. Muốn mua dài hạn, em đến nhà sách L'Acceuil số 38 đường Nguyễn Huệ ghi tên và đóng tiền.

KIỀU-CẨM-TÚ (Sg) Báo mua năm, tại Saigon, có thể tới tòa báo lấy, hoặc gửi bưu điện tới nhà tùy theo em chọn. Truyện dịch được lắm chứ, vì đó cũng là cách tập viết văn và luyện thêm ngoại ngữ.

LÊ-HƯỜNG (ĐN) Thư em đúng là « buồn vui lẫn lộn » đấy ! Và tuổi em đúng là tuổi hay khóc... hay cười rồi ! Nếu có làm thơ, cứ gửi vô, anh sẽ chuyển cho các anh cai vườn.

PHƯƠNG VY (N.T.) Cháu sẽ có một ngạc nhiên thích thú trong một ngày gần đây. Mong rằng sự thích thú đó sẽ khuyến khích cháu thêm vững tin và hăng hái. Tòa soạn có địa chỉ của H. Chờ bài số xuân của cháu.

NGUYỄN-THỊ-THƠ (Gòváp) Bài em không mất đâu, vì bây giờ anh mới trả lời tới em đây. Nhưng vì em muốn làm đệ tử của Pythagore như anh Hoàng Đăng Cấp xui đại nên anh cũng chấm câu ở đây thôi nhé.

KHOA HUÂN (Đ.N.) Đã ghi tên em trong sổ gia đình T.H. và đã chuyển thư cho Trình Chí. Chí Nhi là gái em ạ.

VÂN-YÊN-PHƯƠNG (Chợ-lớn) Gọi bằng gì cũng được. Chú hay anh chỉ là tiếng gọi thân tình vậy thôi. Số 54 và 56 hãy còn. Em có thể hỏi tại Tòa báo.

UYÊN-HẰNG-NHƯ (Huế) Em có kèm tem đề anh trả lời thư riêng, nhưng quên không ghi địa chỉ nên anh vẫn tắt ở đây vậy. Bài « Đ.B.T.C.M » anh quên không nhớ truyện như thế nào. Gửi từ tháng 6 kia à. Đề anh xem nó có nằm trong tập Bài Chờ Đăng không nhé. Anh nhắn hộ em đây : Dạ Chinh (Huế) có Uyên-Hằng-Như muốn làm quen đấy !

HỒ-DẠ-THỦY (Huế) Đã ghi tên em vô gia đình T.H. rồi. Ai nói với em phải đóng tiền là sáo đó ! Tuổi em mới là út trong gia đình thôi. Chúc em vui nhiều.

LÂM-VĂN-XÔI (Huế) Em chịu kho dọc từng ấy trang đã nhé. Khi nào tặng trang được, anh sẽ tặng. Chữ đề các em than hoài, anh cũng rầu cái ruột lắm !

TÁ-QUỲNH-GẮM (Đalat) Lần sau nếu đề ngỏ bao thư em chỉ dán 1đ.50 thôi nhé. Dán chỉ những 10đ. uổng quá !

HÀ UYÊN-VY Mấy bài em gửi cho số Noel vẫn trễ như thường. Vì báo phải in trước ngày ra. Hiện đã bắt đầu in số Xuân rồi. Bài « Có bé bán diêm » đã được đăng nhiều rồi em ạ

TRẦN-THỊ-LỆ-HÀNG (Tân Thanh) Chỉ nhận được thư và không có bài của cháu. Có lẽ lạc mất rồi

EM TRƯƠNG VĂN HÒA (Huế) Nếu em ở Huế, em có thể tới mua Tuổi Hoa tại nhà sách L'Accenil 38 đường Nguyễn Huệ.

PHƯƠNG KHANH (Saigon) Hôm nào có dịp cháu ghé hỏi ông Quản lý T.H. nhờ ông ấy đưa đóng tập hộ, chắc rẻ hơn giá cháu đóng nhiều. Chú chịu không thể đoán được cháu học trường nào. Đề chú nhấn hộ cháu nhé : Phương Khanh, học ban C. muốn làm quen với các bạn trong gia đình T.Hoa ở Đalat và Huế.

Bài nhận được

Nguyễn-Bá-Ngải, Thái Phương (2), Nguyễn-văn-Thịnh (2), Hương-Hồng-Hoa, Trang-Điền, Trang-Mỹ-Dung, Mê-Linh, Đổng-T-Kim-Quí, Hà-lệ-Hà, Duyên Văn, Kim-Hà, Mộng-hoài-Hương, Đào-thị-Hoa, Bạch-chi-Uyên-Chi (4), Tiết Canh, Lam-Thư, Ngân-Châu, Khánh-Trang, Bùi-thị-Phụng, Hoàng-ngọc-Anh, Văn Tếu (2) Diệp-Tử, Văn-Ảnh, Tương-Ngẫu, Trúc-lan-Thanh (2), Trần-Vũ (2), Thanh-Thị (2), Mai-Liên, Văn-Thành, Thái-Hòa, Nhuận-Cúc, Uyên-Phương, Trần-minh-Trí, Hùng-Tĩnh, K.N., Vũ-văn-Quyền, Ngọc-Hạnh, Hoa-Ngọc-Lan, (thi văn đoàn Sao Việt), Hoàng-Thanh-Vân, Hoàng Thanh Tâm, Văn Yên Phương, Huyền ngọc Giao, Trần thị Thanh Thu, Thương hoàng Phương (2), Hà lệ Uyên (2) Hà lệ Hà, Nguyễn Thanh, Trần thị Thanh Thu (2), Đào Trọng Nhạ, Ngân Hoài Nhi, Trương Nguyệt Thanh, Bạch chi uyên Chi.



GIA - ĐÌNH TUỔI - HOA

Thu Hoàng Hạnh, Trang Điền, Nguyễn Phước Soái, Hồ thị Bạch Tuyết, Linh Thảo, Hà lệ Hạnh, Huy Vũ, Hà Vi, Hải Vân, Thúy Vân, Minh Văn, Linh Phương, Trinh thế Tố, Phước Tài, Nguyễn đắc Phước, Phạm tiến Hùng, Phạm Huỳnh Hoa, Giang Thúy, Trần minh Trí (Z 17) Duy Cường, Vương phương Hoa, Hà Lệ Uyên, Dạ Uyên Phương, Hà lệ Diễm Phương.



MẢNH VƯỜN CỦA BÉ

• Các bạn gửi hoa xin cho biết địa chỉ đề nếu được trồng vào vườn tòa soạn sẽ gửi báo biểu. Nếu không sẽ bị «thiệt thòi» đấy.

• Những bạn nào chép bài của người khác rồi đề tên mình, tòa soạn sẽ không đọc bài của người ấy nữa. (Và có bạn đã bị như thế rồi, xin các bạn khác lưu ý cho.)

• Một số bạn hỏi về VTCM. Xin trả lời : đó chỉ là một tập bản thảo chưa in (và cũng chẳng biết bao giờ mới in được), nên T.C. Không thể gửi cho các bạn theo lời yêu cầu được. Thông cảm nhé.

Thân mến
Trính-Chí

Gớm ! Mấy « ông » anh được cái « chế » người ta thì không ai bằng. Lúc nào các « ông » ấy cũng sẵn sàng những mưu kế để « chọc quê » chúng mình. Trái lại, nếu có một người chỉ thì chúng mình sẽ được « cưng chiều » hơn. Vì thế, khi vắng chị, Nguyễn-Cao-Cử đã hoài tưởng lại những kỷ niệm êm đềm khi xưa :

NHỚ CHỊ

Mưa râm ướt đầm vai gầy
Nhớ thương chị bé lòng này buồn đau
Trông cho đường ngắn lại mau
Bao nhiêu hình ảnh ở đâu rõ về.

Chị à, bé nhớ chị ghê
Nụ cười duyên dáng tóc thề vương vương.
Bé thường cùng chị chung đường
Phất phơ áo chị, mùi hương dạt dào.

Bé nhìn ánh mắt đầy sao
Kết thành người chị biết bao hiền từ...
NGUYỄN-CAO-CỬ

Mang một tâm sự hơi buồn, Dũng đã khá thành công với thể thơ sáu tám. Trái lại Hoài-Lan-Phương bằng một tâm hồn bé bỏng ngây thơ cũng làm cho người đọc cảm thấy dễ chịu trong lối thơ năm chữ :

BÚP BÈ

Má ơi, bé đến trường
Các bạn mến thầy thương

LỊCH-SỬ PHÁT-MINH — tiếp theo trang 41

Như thế đường lên cung trăng đã gần kề. Nếu đúng như dự án của Mỹ năm 1970 (chỉ ba năm nữa thôi) là năm vinh quang nhất của nhân loại đích thân viếng thăm chị Hằng

Rồi đây, nhất định sẽ có một ngày ta đọc được một tin ở tờ báo cho biết có một người đang trực chỉ bay lên cung trăng Ta sẽ lo âu, trông chờ

Khuyên bé nên gắng học
Rồi đời sẽ lên hương.

Này má hãy nghe bé
Học giỏi thưởng gì đây
Cho bé nhiều kẹo nhé
Với một búp bê này

Ồ kìa ! Cô bé lạ.
Bé đã búp bê rồi
Còn xin thêm chi nữa
Bé làm nũng ghê thôi.

Ghét má ghê ấy nhi ?
Thôi bé chả thèm đâu
Chẳng cưng chiều gì hết
Bé ở nhà thật lâu,

HOÀI-LAN-PHƯƠNG

Kỳ này MVGB xin chấm dứt nơi đây. Mặc dầu vườn còn rất nhiều hoa xinh bướm đẹp, Trinh Chi cũng không tài nào trồng vào vườn hết được. Trinh hẹn sẽ gặp lại các bạn ở Tuổi Hoa số tân niên (64) trong một khung cảnh đầy màu sắc rực rỡ hơn. Mong sự hợp mặt và góp hoa đông đảo của các bạn để Vườn Xuân tỏa ngát hương thơm. À ! Bạn nào muốn trồng hoa vào số Tết gởi về gặp nhé !

Trinh-Chi

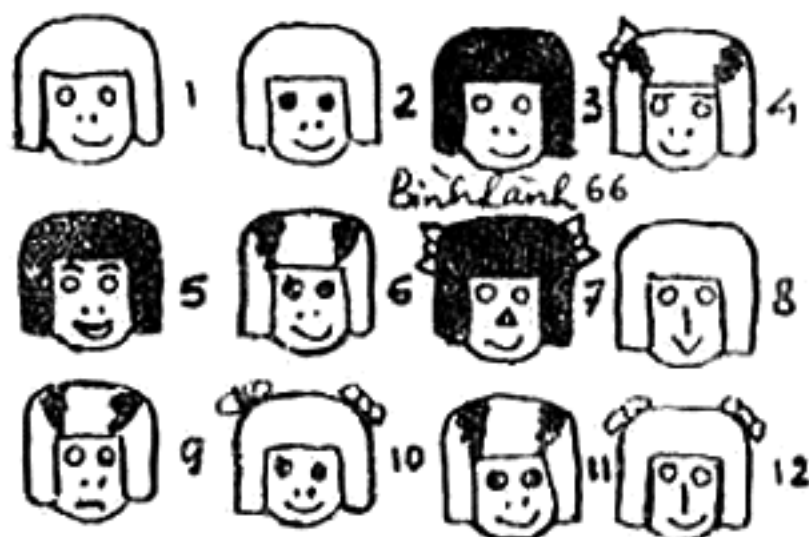
tin tức cho biết giờ người ấy đặt chân lên mặt trăng và kể đó ta sẽ lo âu hơn nữa xem người ấy có trở về bình yên được hay không !

Chúng ta hãy cùng nhau chờ giờ trọng đại ấy của loài người.

Hoàng-Đặng-Cấp



● Cự Lý lên tình, ôm gói bạc to
có một tên lưu manh theo rình cự,
vậy tên ấy đâu Bọn ?



● Em Trần Bình Lành tặng các bạn
chân dung 12 cô bé gái các bạn tìm
xem có hai cô giống nhau như đúc
đó là hai cô số mấy nào ?

CÁO LỖI

- Vì lý do "kỹ thuật" nên mục Dzig-Dzắc tạm gác lại một kỳ và sẽ gộp lại các bạn trong "làng D.D." vào số 61.

- Các em vẫn hài lòng về Tuổi Hoa,
sẽ còn mãi nguyện hơn khi đọc :

TUỔI HOA Xuân Đinh-Mùi

- Tập báo Tết xinh nhất, lòng lấy nhất và
đặc sắc nhất trong làng báo Thiếu Nhi.

Sẽ phát-hành vào ngày 20 tháng Giêng 1967.

Dày 100 trang ! Tha-hồ đọc !



Tại sao
nên ăn trái cây
và rau cải sống?

Ăn trái cây và rau cải sống
rất hữu ích cho sức khỏe bộ răng.
Giữ cốt và nhai kỹ giúp răng khỏe mạnh
còn răng được dẻo dai, mau thay
thế đổi để bổ dưỡng nước và thẩm răng.



THUỐC

ĐÁNH RĂNG

Perlón

NHẮN NHỦ

GIÀ 7 đồng

Miền Trung và Cao Nguyên T. P. 88